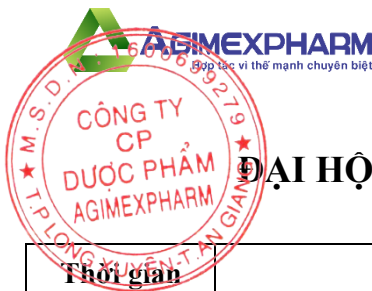


TÀI LIỆU CUỘC HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Tháng 03/2026



CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

An Giang, ngày 27 tháng 03 năm 2026

Thời gian	Nội dung
7h30 - 8h30	I. THỦ TỤC
	1. Cổ đông làm thủ tục nhận tài liệu.
	2. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
	3. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.
	4. Giới thiệu và biểu quyết thông qua: - Thề lệ làm việc; - Chương trình đại hội; - Đoàn Chủ tịch; - Ban kiểm phiếu.
8h30 - 10h30	II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI
	1. Báo cáo và đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 - Mục tiêu kế hoạch 2026.
	2. Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.
	3. Báo cáo sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt phát hành.
	4. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025.
	5. Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch năm 2026 của Ban Tổng giám đốc.
	6. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.
	7. Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025.
	8. Tờ trình tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
	9. Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh và cập nhật tên, mã ngành nghề kinh doanh.
	10. Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2025.
	11. Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).
	12. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
	13. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.
	14. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
	15. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.
	16. Tờ trình thông qua việc từ nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên.
	Đại hội thảo luận & biểu quyết tất cả các mục trên.
10h30 - 12h00	III. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI
	Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội (biểu quyết).
	Đáp từ

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

THẺ LỆ LÀM VIỆC

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

An Giang ngày 27/03/2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm;

Nhằm đảm bảo tiến độ thời gian làm việc theo chương trình đại hội, Ban tổ chức kính trình Đại hội thông qua Thẻ lệ làm việc tại Đại hội như sau:

A. Nhiệm vụ của Đại hội

Biểu quyết thông qua các nội dung làm việc của Đại hội:

1. Báo cáo và đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 - Mục tiêu kế hoạch 2026.
2. Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán.
3. Báo cáo sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt phát hành.
4. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2025.
5. Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch năm 2026 của Ban Tổng giám đốc.
6. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.
7. Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025.
8. Tờ trình tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.
9. Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh và cập nhật tên, mã ngành nghề kinh doanh.
10. Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2025.
11. Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).
12. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
13. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.
14. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
15. Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.
16. Tờ trình thông qua việc từ nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên

B. Các quy định tại Đại hội

Đại hội đồng cổ đông được tiến hành dưới sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch là đảm bảo Đại hội tiến hành đúng pháp luật và phù hợp với Điều lệ công ty.

I. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông:

1. Nguyên tắc:

Các vấn đề phải được thông qua theo quy định, đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến Cổ đông. Mỗi cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền sẽ được cấp một phiếu biểu quyết, trong đó có ghi số cổ phần có quyền biểu quyết và đóng dấu treo của Công ty.

Cổ đông có thể được nhận hơn một phiếu biểu quyết trong trường hợp cổ đông đó có thêm ủy quyền hợp lệ mà Ban tổ chức không kịp gộp các phiếu biểu quyết làm một.

2. Cách thức biểu quyết trực tiếp:

Cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông bằng cách giơ tay cao phiếu biểu quyết hướng về phía Đoàn Chủ tịch, để đưa ra các ý kiến:

- “Tán thành” với nội dung trình Đại hội đồng cổ đông;
- “Không tán thành” với nội dung trình Đại hội đồng cổ đông;
- “Không có ý kiến” với nội dung trình Đại hội đồng cổ đông;

Ban Kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu “tán thành”, “không tán thành” hoặc “không có ý kiến” để công bố kết quả biểu quyết trước cuộc họp.

II. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:

Tại Đại hội, sau khi nghe các báo cáo, tờ trình của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, các cổ đông hoặc người đại diện được ủy quyền có quyền thảo luận và phát biểu ý kiến nhưng phải tuân theo các quy định sau:

- Được sự chấp thuận của Đoàn Chủ tịch.
- Khi phát biểu phải nêu tên, số cổ phần sở hữu. Nội dung phát biểu phải đúng trọng tâm và phù hợp với Chương trình Đại hội.

III. Đoàn Chủ tịch:

Danh sách Đoàn Chủ tịch được Đại hội thông qua bằng cách biểu quyết.

Trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch:

- Điều khiển Đại hội theo chương trình và thể lệ làm việc đã được thông qua. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể và quyết định theo đa số.
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong Chương trình Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt thời gian Đại hội tiến hành.

IV. Thư ký đại hội:

Danh sách Ban Thư ký do Chủ tọa đề cử.

Trách nhiệm của Ban Thư ký:

- Ghi chép đầy đủ các ý kiến phát biểu tại Đại hội và tổng hợp báo cáo của Đoàn Chủ tịch.
- Soạn thảo và thông qua nghị quyết của Đại hội.
- Lập biên bản của Đại hội.

V. Ban kiểm phiếu:

Danh sách Ban Kiểm phiếu được Đại hội thông qua bằng biểu quyết.

Trách nhiệm của Ban Kiểm phiếu: kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành hoặc không có ý kiến của từng nội dung và báo cáo kết quả ngay cho Thư ký Đại hội.

Thể lệ làm việc này được trình trước Đại hội đồng Cổ đông và thông qua khi được sự tán thành của số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DS. PHẠM THỊ BÍCH THỦY

An Giang, ngày 03 tháng 03 năm 2026

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2025
VÀ MỤC TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên kết quả hoạt động năm 2025 của HĐQT và phương hướng nhiệm vụ năm 2026 với những nội dung chính như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025:

1. Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị:

Các thành viên HĐQT phát huy tinh thần trách nhiệm, tham gia đầy đủ các phiên họp, hoàn thành tốt chức năng chỉ đạo, quản lý, giám sát theo quy định. HĐQT thống nhất cao khi thông qua các nghị quyết, biên bản họp đề kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong các cuộc họp, HĐQT dự báo tình hình kinh tế, chính trị, xã hội, phân tích những thách thức, cơ hội, đề ra định hướng chiến lược phát triển công ty.

Hoạt động của HĐQT tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành; đồng thời chỉ đạo sát sao Ban Điều hành trong việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.

Công tác công bố thông tin được thực hiện minh bạch, đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn theo quy chế đã ban hành và quy định pháp luật.

2. Hoạt động lãnh đạo và giám sát của HĐQT:

Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, HĐQT đã kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc (Ban TGD) trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.

Kết quả giám sát:

- Ban TGD, cán bộ quản lý đã triển khai và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết đã ban hành.
- Hoạt động điều hành tuân thủ đúng thẩm quyền, quy định phân cấp quản trị.
- Tổng giám đốc phát huy vai trò người đứng đầu, chỉ đạo và định hướng các vấn đề trọng yếu của Công ty và điều phối hiệu quả hoạt động của Ban Điều hành.
- Đặc biệt năm 2025, đối mặt với môi trường hoạt động phức tạp, Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh một cách linh hoạt, đề ra nhiều giải pháp kịp thời, thích ứng với môi trường kinh doanh biến động, hoàn thành nhiệm vụ mang lại giá trị thiết thực cho cổ đông.

Kết luận: HĐQT đánh giá 2025 là năm ghi nhận thành công của Công ty, góp phần tạo niềm tin cho Cổ đông, các đối tác và toàn thể đội ngũ Agimexpharm.

II. ĐÁNH GIÁ NĂM 2025 - KHẢ NĂNG CHỊU ĐỰNG VÀ THÍCH ỨNG

1. Đánh giá kết quả hoạt động:

Năm 2025, kinh tế toàn cầu tiếp tục chịu tác động từ xung đột tại Ukraine, bất ổn tại Trung Đông và cạnh tranh chiến lược giữa Hoa Kỳ – Trung Quốc. Chi phí năng lượng, logistics và vốn duy trì ở mức cao; tăng trưởng toàn cầu theo Liên Hợp Quốc ở mức trung bình thấp.

Trong nước, kinh tế vĩ mô ổn định nhưng sức cầu thận trọng; cạnh tranh ngành dược gia tăng; cơ chế đấu thầu tập trung tiếp tục tạo áp lực lên biên lợi nhuận. Việc nâng chuẩn theo Luật Dược mới thúc đẩy quá trình thanh lọc thị trường, ưu tiên doanh nghiệp có năng lực công nghệ và hệ thống quản trị bài bản.

Trong bối cảnh đó, Agimexpharm đối mặt với áp lực chi phí nguyên liệu, vốn và cạnh tranh giá. Đồng thời, đầu tư tài chính cho dự án Nhà máy Dạng lỏng, là áp lực rất lớn cho Ban TGD. Tuy nhiên, đây là bước đi chiến lược nhằm nâng cao năng lực R&D, mở rộng phân khúc giá trị gia tăng cao và chuyển dịch mô hình tăng trưởng từ sản lượng sang giá trị.

Bằng sự nỗ lực, chủ động của Ban lãnh đạo cùng toàn thể người lao động, Agimexpharm đã triển khai nhiều giải pháp, tận dụng thời cơ, vượt qua thách thức, hoàn thành chỉ tiêu ĐHCĐ đề ra.

Công ty thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực bảo vệ môi trường, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội.

Từ định hướng của HĐQT, ứng phó với những khó khăn và diễn biến phức tạp của thị trường, Ban TGD đã chỉ đạo quyết liệt và đề ra nhiều chiến lược linh hoạt, các giải pháp cụ thể, sáng tạo, hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

Đánh giá thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ:

NỘI DUNG	KẾT QUẢ THỰC HIỆN
1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025	
Doanh thu thuần: 818 tỷ	844,7 tỷ đồng, vượt 3,26% kế hoạch
Lợi nhuận trước thuế: 63,9 tỷ	65,9 tỷ đồng, vượt 3,13% kế hoạch
Lợi nhuận sau thuế	52,0 tỷ đồng, tăng 6,45%
2. Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức 2024	
Chia cổ tức: + 5% bằng tiền + 10% bằng cổ phiếu	- 19/05/2025: hoàn tất trả cổ tức bằng tiền - 16/05/2025: hoàn tất phát hành 2.314.130 cổ phiếu để trả cổ tức bằng cổ phiếu
Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi: 7,5%/LNST	3,7 tỷ đồng
3. Phát hành cổ phiếu	
3.1. Phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)	
- Số cổ phiếu: 1.157.197 cổ phiếu - Giá phát hành: 18.000 đồng/cổ phiếu	- Số vốn huy động: 20.829.546.000 đồng - VDL sau phát hành: 266.152.680.000 đồng
3.2. Phát hành ra công chúng cho cổ đông hiện hữu	
- Số cổ phiếu: 3.992.290 cổ phiếu - Giá phát hành: 25.000 đồng/cổ phiếu	- Số vốn huy động: 99.807.250.000 đồng - VDL sau phát hành: 306.075.580.000 đồng

2. Các thành tựu chính:

Năm 2025 là năm bản lề khi Agimexpharm vừa duy trì tăng trưởng kinh doanh, vừa triển khai đầu tư lớn vào Nhà máy Dạng lỏng trong bối cảnh chi phí tài chính gia tăng. Doanh thu thuần đạt 844,7 tỷ đồng (+ 6,48%), lợi nhuận trước thuế đạt 65,9 tỷ đồng (+ 8,96%), tỷ suất LNTT/DT duy trì 7,8%. Lợi nhuận tăng nhanh hơn doanh thu cho thấy hiệu quả kiểm soát chi phí, cải thiện cơ cấu sản phẩm và năng lực điều hành linh hoạt.

Dự án Nhà máy Dạng lỏng (thuốc tiêm, tiêm truyền, nhỏ mắt) là bước chuyển dịch chiến lược, giúp Công ty nâng cấp năng lực công nghệ, tham gia phân khúc giá trị gia tăng cao và chuẩn bị nền tảng cho đấu thầu nhóm cao cũng như xuất khẩu. Đây là yếu tố có ý nghĩa tái cấu trúc doanh thu và lợi nhuận trong trung hạn.

Bên cạnh đó, danh mục sản phẩm tiếp tục mở rộng với 33 số đăng ký mới, hệ thống quản lý chất lượng được duy trì ổn định. Sản lượng sản xuất 2025: 1,4 tỷ đơn vị, tăng 6,9%. Hoàn thành dự án Nhà máy Dược liệu mở rộng với diện tích: 1.000 m².

Năm 2025, Agimexpharm đạt nhiều thành tích: Hàng Việt Nam Chất lượng Cao, Doanh nghiệp Vì người lao động, Doanh nghiệp Văn hóa... Chính sách đãi ngộ và đào tạo được tăng cường nhằm phát triển nguồn nhân lực bền vững.

Với định hướng sản xuất có trách nhiệm, Công ty chú trọng an toàn lao động, bảo vệ môi trường, xử lý chất thải đạt chuẩn và duy trì các hoạt động an sinh xã hội.

Bên cạnh các kết quả đạt được, Công ty vẫn cần tập trung tối ưu vốn lưu động, tái cấu trúc hệ thống phân phối, củng cố đội ngũ kế thừa để bảo đảm tăng trưởng bền vững trong giai đoạn tiếp theo.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2026:

HĐQT xác định chiến lược năm 2026 dựa trên bốn trụ cột:

1. Tái cấu trúc tài chính theo hướng kỷ luật vốn, tối ưu dòng tiền và kiểm soát đòn bẩy nhằm duy trì biên lợi nhuận ổn định;
2. Nâng cấp năng lực sản xuất thông qua vận hành hiệu quả Nhà máy Dạng lỏng và đưa Nhà máy Beta lactam vào hoạt động, tập trung vào sản phẩm có hàm lượng kỹ thuật cao;
3. Chuyển dịch mô hình tăng trưởng từ sản lượng sang giá trị và biên lợi nhuận;
4. Nâng cao quản trị doanh nghiệp, chuẩn hóa kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và phát triển đội ngũ kế thừa.

Kế hoạch năm 2026: doanh thu 930 tỷ đồng (+10%), lợi nhuận trước thuế 72 tỷ đồng (+10%), duy trì tỷ suất LNTT/DT 7,7%, trên nguyên tắc: Thận trọng – Có cơ sở – Khả thi – Bền vững.

THÔNG DIỆP ĐẾN CỔ ĐÔNG

Agimexpharm đang ở giai đoạn “Đầu tư – Củng cố – Chuẩn bị bứt phá”, chuyển mình từ mô hình sản xuất truyền thống sang doanh nghiệp có năng lực công nghệ cao và quản trị chiến lược dài hạn. Trong bối cảnh ngành dược tiếp tục chịu áp lực biên lợi nhuận, Công ty định hướng tăng trưởng theo chiều sâu, chú trọng hiệu quả, chất lượng và quản trị rủi ro.

HĐQT cam kết duy trì kỷ luật tài chính, minh bạch quản trị và phát triển bền vững, nhằm bảo toàn và gia tăng giá trị cho cổ đông.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT, đánh giá kết quả hoạt động của Công ty năm 2025 và đề ra Phương hướng năm 2026. Thay mặt HĐQT, xin chân thành cảm ơn Quý cổ đông, nhà đầu tư, đối tác, khách hàng cùng toàn thể cán bộ nhân viên đã luôn tin tưởng, ủng hộ trong suốt thời gian vừa qua và cả trong tương lai sắp tới.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐS. PHẠM THỊ BÍCH THUY

An Giang, ngày 03 tháng 03 năm 2026

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN
NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C và công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của công ty, bao gồm:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị
2. Báo cáo kiểm toán độc lập
3. Bảng cân đối kế toán
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
6. Bản thuyết minh báo cáo tài chính

Trong đó, một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025:

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

STT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Năm 2025	Năm 2024
1	Tổng tài sản	1.363.660.262.959	1.094.278.885.505
2	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	848.135.753.173	799.149.067.144
3	Doanh thu thuần	844.673.997.720	793.261.193.442
4	Lợi nhuận trước thuế	65.903.259.000	60.481.183.498
5	Lợi nhuận sau thuế	52.041.437.613	48.889.738.710

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



DS. PHẠM THỊ BÍCH THỦY

An Giang, ngày 03 tháng 03 năm 2026

BÁO CÁO
SỬ DỤNG VỐN, SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;
- Căn cứ Tờ trình số 07/TT-AGP.DHĐCD ngày 12/08/2025 về Phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/NQ-AGP.DHĐCD ngày 25/08/2025 thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản;
- Căn cứ Báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng ngày 09/01/2026 (theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 419/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 12/11/2025).
- Căn cứ Báo cáo tình hình sử dụng vốn cho đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 266.152.680.000 VND lên 306.075.580.000 VND, đã được kiểm toán ngày 07/03/2026 và công bố thông tin theo quy định.

Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông tình hình sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu như sau:

I. Thông tin đợt chào bán

- Số lượng cổ phiếu chào bán: 3.992.290 cổ phiếu
- Giá chào bán: 25.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số tiền thu được: 99.807.250.000 đồng
- Vốn điều lệ sau chào bán: 306.075.580.000 đồng
- Ngày hoàn tất chào bán: 09/01/2026
- Ngày tiền về tài khoản phong tỏa: 19/01/2026

II. Phương án sử dụng vốn

Toàn bộ số tiền 99.807.250.000 đồng huy động từ đợt chào bán được sử dụng để Thanh toán khoản nợ vay Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh An Giang.

III. Tình hình sử dụng vốn (tính đến ngày 28/02/2026)

- Số tiền đã sử dụng: 19.398.032.634 đồng (19,44%/số tiền thu được)
- Số tiền còn lại: 80.409.217.366 đồng
- Dự kiến thời gian hoàn tất sử dụng vốn: 31/05/2026

Hội đồng quản trị cam kết quản lý, sử dụng vốn đúng mục đích, tiến độ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin theo quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

ĐS. PHẠM THỊ BÍCH THỦY



BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM
NĂM 2025

I. CƠ SỞ VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN

Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng giám sát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát; căn cứ trên Báo cáo tài chính năm 2025 đã được lập và cung cấp bởi Ban Điều hành. Báo cáo này tập trung đánh giá:

- Kết quả hoạt động kinh doanh
- Cơ cấu tài sản – nguồn vốn
- Dòng tiền và khả năng thanh khoản
- Hiệu quả sử dụng vốn
- Các vấn đề cần lưu ý về quản trị tài chính

II. ĐÁNH GIÁ THEO TỪNG NHÓM SỐ LIỆU

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ KINH DOANH

(ĐVT: triệu đồng)

A/ KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM	Y2021	Y2022	Y2023	Y2024	Y2025	Y2025/Y2024		
1 Doanh thu	533,994	700,795	728,406	799,149	848,136	48,987	↑	6%
2 Các khoản giảm trừ DT	12,195	13,747	3,276	5,888	3,462	(2,426)	↓	-41%
3 Doanh thu thuần	521,799	687,047	725,130	793,261	844,674	51,413	↑	6%
4 Giá vốn hàng bán	334,800	457,696	510,404	560,244	589,134	28,889	↑	5%
5 Lợi nhuận gộp	186,998	229,351	214,726	233,017	255,540	22,523	↑	10%
6 Doanh thu tài chính	693	1,129	631	2,975	756	(2,218)	↓	-75%
7 Chi phí tài chính	21,395	28,616	39,090	32,598	42,607	10,009	↑	31%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	18,424	24,161	35,448	29,377	39,512	10,135	↑	34%
9 Chi phí bán hàng	95,356	108,172	82,645	97,704	103,360	5,656	↑	6%
10 Chi phí QLDN	29,918	40,747	39,693	45,095	48,123	3,029	↑	7%
11 Lợi nhuận/(lỗ) thuần	41,023	52,946	53,929	60,595	62,207	1,611	↑	3%
12 Thu nhập khác	355	342	266	183	3,697	3,514	↑	1925%
13 Chi phí khác	-	48	-	297	0	(296)		
14 Lợi nhuận khác	355	294	266	(114)	3,697	3,811	↓	-3342%
15 LN trước thuế	41,378	53,239	54,196	60,481	65,903	5,422	↑	9%
16 Chi phí thuế thu nhập	8,151	10,329	10,583	11,591	13,862	2,270	↑	20%
18 Lợi nhuận sau thuế	33,226	42,910	43,613	48,890	52,041	3,152	↑	6%

Căn cứ số liệu báo cáo tài chính giai đoạn 2021–2025, Ban Kiểm soát nhận thấy tình hình hoạt động năm 2025 của Công ty AGP có nhiều điểm tích cực, thể hiện xu hướng tăng trưởng ổn định và cải thiện hiệu quả kinh doanh.

1. Tăng trưởng doanh thu và chất lượng doanh thu

Năm 2025, AGP ghi nhận **doanh thu 848 tỷ đồng**, tăng khoảng **49 tỷ đồng (+6%)** so với năm 2024. **Doanh thu thuần đạt 845 tỷ đồng**, tăng **51 tỷ đồng (+6%)**, cho thấy tăng trưởng chủ yếu đến từ hoạt động kinh doanh cốt lõi.

Đáng chú ý, **các khoản giảm trừ doanh thu giảm mạnh 41%**, phản ánh sự cải thiện về chính sách bán hàng, kiểm soát chiết khấu/giảm giá, hoặc chất lượng ghi nhận doanh thu và công nợ.

2. Giá vốn, lợi nhuận gộp và hiệu quả hoạt động cốt lõi

Giá vốn hàng bán năm 2025 đạt **589 tỷ đồng**, tăng **5%**, thấp hơn tốc độ tăng doanh thu. Nhờ đó **lợi nhuận gộp đạt 256 tỷ đồng**, tăng **khoảng 22,5 tỷ đồng (+10%)**. Xu hướng này cho thấy Công ty có cải thiện nhất định trong kiểm soát giá vốn, năng suất, cơ cấu sản phẩm hoặc chính sách giá. Điều này cho thấy hiệu quả sản xuất/giá bán có cải thiện trong năm 2025.

3. Chi phí và lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh

Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2025 lần lượt ở mức **103 tỷ đồng (+6%)** và **48 tỷ đồng (+7%)**, tăng phù hợp với tăng trưởng doanh thu, chưa cho thấy dấu hiệu mất kiểm soát.

Tuy nhiên, **chi phí tài chính tăng mạnh lên 42,6 tỷ đồng (+31%)**, trong đó **chi phí lãi vay 39,5 tỷ đồng (+34%)**. Diễn biến này là yếu tố trọng yếu làm giảm mức độ “nở” của lợi nhuận ròng, đồng thời hàm ý rủi ro tài chính gia tăng.

Kết quả, **lợi nhuận trước thuế đạt 65,9 tỷ đồng (+9%)**; **lợi nhuận sau thuế đạt 52,0 tỷ đồng (+6%)**.

4. Các khoản mục bất thường/biến động lớn:

- **Doanh thu tài chính** năm 2025 giảm mạnh: do không còn ghi nhận các khoản thu tài chính bất thường như năm 2024. Điều này cho thấy lợi nhuận năm 2025 ít phụ thuộc vào yếu tố tài chính đột biến → Đây là điểm tích cực về tính “sạch” của lợi nhuận.
- **Thu nhập khác tăng đột biến**: Lãi thanh lý, nhượng bán tài sản cố định. Dẫn đến **Lợi nhuận khác** chuyển biến mạnh so với năm 2024.

B. PHÂN TÍCH TỔNG DOANH THU – TỔNG CHI PHÍ & TỶ TRỌNG

I. DOANH THU	Y2021	Y2022	Y2023	Y2024	Y2025	Y2025/Y2024		
1 DT thuần	521,799	687,047	725,130	793,261	844,674	51,413	↑	6%
2 DT tài chính	693	1,129	631	2,975	756	(2,218)	↓	-75%
3 Thu nhập khác	355	342	266	183	3,697	3,514	↑	1925%
Tổng Doanh Thu	522,847	688,518	726,027	796,418	849,127	52,709	↑	7%
II. CHI PHÍ								
1 Giá vốn hàng bán	334,800	457,696	510,404	560,244	589,134	28,889	↑	5%
2 Chi phí tài chính	21,395	28,616	39,090	32,598	42,607	10,009	↑	31%
3 Chi phí bán hàng	95,356	108,172	82,645	97,704	103,360	5,656	↑	6%
4 Chi phí QLDN	29,918	40,747	39,693	45,095	48,123	3,029	↑	7%
5 Chi phí khác	-	48	-	297	0	(296)		
6 Chi phí thuế thu nhập	8,151	10,329	10,583	11,591	13,862	2,270	↑	20%
Tổng Chi phí	489,620	645,608	682,414	747,529	797,086	49,557	↑	7%
Tỷ trọng Tổng CP/ Tổng DT	93.6%	93.8%	94.0%	93.9%	93.9%	0.01%	↑	0%

1. Cơ cấu tổng doanh thu

Tổng doanh thu năm 2025 đạt **849 tỷ đồng**, tăng **khoảng 53 tỷ đồng (+7%)**. Cơ cấu doanh thu cho thấy:

- **Doanh thu thuần** chiếm tỷ trọng áp đảo, là động lực chính cho tăng trưởng.
- **Doanh thu tài chính** giảm mạnh (không còn đóng góp đáng kể).
- **Thu nhập khác** tăng đột biến: không bền vững.

Nhận định: Tăng trưởng doanh thu năm 2025 nhìn chung có nền tảng từ hoạt động kinh doanh chính; tuy nhiên mức tăng của thu nhập khác làm “đẹp” chỉ tiêu tổng doanh thu, do đó cần loại trừ để đánh giá.

2. Cơ cấu tổng chi phí và mức độ kiểm soát

Tổng chi phí năm 2025 đạt **797 tỷ đồng**, tăng **khoảng 50 tỷ đồng (+7%)**, tương đồng tốc độ tăng tổng doanh thu.

Đáng lưu ý, **tỷ trọng Tổng chi phí/Tổng doanh thu duy trì khoảng 93,9%** (gần như đi ngang so với 2024). Điều này cho thấy hiệu quả vận hành tổng thể chưa có cải thiện rõ nét dù doanh thu tăng.

3. Biến động tỷ trọng các nhóm chi phí (theo % tổng doanh thu)

III. TỶ TRỌNG/ TỔNG DT	Y2021	Y2022	Y2023	Y2024	Y2025	Y2025/Y2024	
1 Giá vốn hàng bán	64.0%	66.5%	70.3%	70.3%	69.4%	-0.96%	↓ -1.4%
2 Chi phí tài chính	4.1%	4.2%	5.4%	4.1%	5.0%	0.92%	↑ 22.6%
3 Chi phí bán hàng	18.2%	15.7%	11.4%	12.3%	12.2%	-0.10%	↓ -0.8%
4 Chi phí QLDN	5.7%	5.9%	5.5%	5.7%	5.7%	0.01%	↑ 0.1%
5 Chi phí khác	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%	0.0%	-0.04%	
6 Chi phí thuế thu nhập	1.6%	1.5%	1.5%	1.5%	1.6%	0.18%	↑ 12.2%
7 Lợi nhuận sau thuế	6.4%	6.2%	6.0%	6.1%	6.1%	-0.01%	↓ -0.2%

- **Giá vốn** giảm tỷ trọng (từ ~70,3% xuống ~69,4%) → tích cực, phản ánh biên gộp cải thiện.
- **Chi phí tài chính** tăng tỷ trọng (lên ~5,0%) → rủi ro, cho thấy chi phí vốn tăng nhanh.
- **Chi phí bán hàng và QLDN** tương đối ổn định (~12,2% và ~5,7%) → kiểm soát hợp lý.
- **Biên lợi nhuận sau thuế** khoảng **6,1%**, gần như đi ngang → phần cải thiện biên gộp bị bù trừ bởi chi phí tài chính.

Kết luận: AGP kiểm soát chi phí bán hàng/QLDN khá ổn định; cải thiện biên gộp đã có, song chịu áp lực từ chi phí lãi vay tăng.

C. BALANCE SHEET ANALYSIS

C/ CÂN ĐỐI KẾ TOÁN	Y2021	Y2022	Y2023	Y2024	Y2025	Y2025/Y2024	Tỷ trọng
** TÀI SẢN NGẮN HẠN	498,683	528,116	579,184	609,779	777,727	167,948 ↑ 28%	57%
Tiền và các khoản tương đương	24,177	8,884	28,594	13,948	171,479	157,531 ↑ 1129%	13%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	959	6,098	6,098	6,098	-	0%
Các khoản phải thu ngắn hạn	202,096	231,730	239,342	258,783	234,807	(23,976) ↓ -9%	17%
Hàng tồn kho	258,984	272,282	290,486	308,381	341,451	33,070 ↑ 11%	25%
Tài sản ngắn hạn khác	13,426	14,261	14,665	22,568	23,892	1,323 ↑ 6%	2%
** TÀI SẢN DÀI HẠN	172,187	274,324	318,579	484,500	585,933	101,433 ↑ 21%	43%
Các khoản phải thu dài hạn	5,104	8,342	9,210	4,954	23,772	18,818 ↑ 380%	2%
Tài sản cố định	131,358	208,939	242,845	409,569	401,717	(7,853) ↓ -2%	29%
Tài sản dở dang dài hạn	20,259	32,049	44,025	47,428	125,438	78,010 ↑ 164%	9%
Đầu tư tài chính dài hạn	12,587	22,269	17,131	17,131	17,131	-	0%
Tài sản dài hạn khác	2,878	2,725	5,368	5,418	17,876	12,458 ↑ 230%	1%
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	670,870	802,440	897,763	1,094,279	1,363,660	269,381 ↑ 25%	100%
** NỢ PHẢI TRẢ	438,640	488,272	543,079	694,419	909,240	214,820 ↑ 31%	67%
Nợ ngắn hạn	415,893	456,231	525,294	575,850	792,607	216,757 ↑ 38%	58%
Nợ dài hạn	22,747	32,041	17,786	118,569	116,632	(1,937) ↓ -2%	9%
** VỐN CHỦ SỞ HỮU	232,230	314,168	354,684	399,859	454,421	54,561 ↑ 14%	33%
Vốn chủ sở hữu	232,230	314,168	354,684	399,859	454,421	54,561 ↑ 14%	33%
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	670,870	802,440	897,763	1,094,279	1,363,660	269,381 ↑ 25%	100%

1. Quy mô và tốc độ tăng tổng tài sản

Tổng tài sản năm 2025 đạt 1.364 tỷ đồng, tăng 269 tỷ đồng (+25%). Đây là mức tăng đáng kể, thể hiện xu hướng mở rộng quy mô hoạt động và/hoặc tăng đầu tư.

2. Cơ cấu tài sản và chất lượng tài sản ngắn hạn

Tài sản ngắn hạn: 778 tỷ đồng, chiếm 57% tổng tài sản.

- Tiền và tương đương tiền tăng mạnh lên 171 tỷ đồng (đột biến). Đây là tín hiệu tích cực về thanh khoản, Tuy nhiên:
 - Dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2025 đạt khoảng **138 tỷ đồng**, tăng mạnh so với năm trước. Nguyên nhân do: điều chỉnh khấu hao và chi phí lãi vay, gia tăng các

khoản phải trả ngắn hạn, bao gồm khoản nhận trước phát hành cổ phần và các khoản phải trả khác. Ban kiểm soát lưu ý dòng tiền tăng đáng kể, tuy nhiên một phần đến từ gia tăng nghĩa vụ phải trả; do đó cần theo dõi tính bền vững của dòng tiền trong các kỳ tiếp theo.

- Dòng tiền đầu tư âm khoảng 34 tỷ đồng, phản ánh hoạt động đầu tư tiếp tục được duy trì nhưng ở mức kiểm soát.
- Dòng tiền tài chính dương khoảng 53 tỷ đồng, cho thấy Công ty vẫn phụ thuộc vào nguồn vốn vay.

- Phải thu ngắn hạn giảm về 235 tỷ đồng (-9%), cho thấy cải thiện thu hồi công nợ hoặc chính sách bán hàng chặt chẽ hơn.
- Hàng tồn kho tăng lên 341 tỷ đồng (+11%), chiếm 25% tổng tài sản. Quy mô tồn kho lớn đòi hỏi giám sát chặt vòng quay, khả năng tiêu thụ và rủi ro giảm giá/ứ đọng.

Nhận định: Thanh khoản 2025 cải thiện rõ nhờ tiền tăng; công nợ phải thu giảm là điểm tích cực; tồn kho lớn là điểm cần theo dõi.

3. Tài sản dài hạn và xu hướng đầu tư: 586 tỷ đồng, chiếm 43% tổng tài sản.

- Tài sản dở dang dài hạn tăng mạnh lên 125 tỷ đồng (+164%), phản ánh Công ty đang triển khai dự án/đầu tư xây dựng cơ bản.
- Tài sản cố định khoảng 402 tỷ đồng, giảm nhẹ.

4. Cơ cấu nguồn vốn và mức độ an toàn tài chính

Nợ phải trả: 909 tỷ đồng, chiếm 67% tổng nguồn vốn, tăng 31%.

- Nợ ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn (793 tỷ đồng ~ 58% tổng tài sản).
- Nợ dài hạn khoảng 117 tỷ đồng.

Vốn chủ sở hữu: 454 tỷ đồng, chiếm 33%, tăng 14%.

Nhận định: Công ty tăng quy mô dựa nhiều vào nợ; đặc biệt nợ ngắn hạn cao làm tăng áp lực thanh toán và rủi ro lãi suất. Cần theo dõi chặt chẽ cơ cấu kỳ hạn nợ, khả năng đáp ứng nghĩa vụ ngắn hạn và hiệu quả sử dụng vốn vay.

D. PHÂN TÍCH CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CƠ BẢN

D/	CHỈ SỐ TÀI CHÍNH	Y2021	Y2022	Y2023	Y2024	Y2025	Y2025/Y2024	
**	Hiệu quả sử dụng vốn/sinh l	Y2021	Y2022	Y2023	Y2024	Y2025		
	ROE (LNST/VCSH)	14.3%	13.7%	12.3%	12.2%	11.5%	-0.8%	↓ -6%
	ROA (LNST/Tổng TS)	5.0%	5.3%	4.9%	4.5%	3.8%	-0.7%	↓ -15%
	ROS (LNST/DTT)	6.4%	6.2%	6.0%	6.2%	6.2%	0.0%	↓ 0%
	LN gộp/DTT	35.8%	33.4%	29.6%	29.4%	30.3%	0.9%	↑ 3%
**	Cơ cấu vốn, tính ổn định							
	Nợ/VCSH	189%	155%	153%	174%	200%	26.4%	↑ 15%
	Nợ/Tổng TS	65%	61%	60%	63%	67%	3.2%	↑ 5%
**	Sức tăng trưởng (năm sau/năm trước)							
	Sức tăng trưởng DT (lần)	1.1	1.3	1.1	1.1	1.1	-2.9%	↓ (0.0)
	Sức tăng trưởng LN (lần)	1.2	1.3	1.0	1.1	1.1	-5.7%	↓ (0.1)

1. Hiệu quả sinh lời

- ROE năm 2025 khoảng 11,5%, giảm so với 2024 và có xu hướng giảm dần giai đoạn 2021–2025.
- ROA năm 2025 khoảng 3,8%, giảm so với 2024. Diễn biến này phù hợp với thực tế tổng tài sản tăng mạnh (+25%) trong khi lợi nhuận sau thuế chỉ tăng (+6%), làm giảm hiệu quả sử dụng tài sản.
- ROS khoảng 6,2%, giữ ổn định, cho thấy biên lợi nhuận ròng không cải thiện.
- Biên lợi nhuận gộp/DT thuần tăng lên ~30,3%, phản ánh cải thiện hiệu quả ở cấp độ sản xuất/giá vốn, nhưng lợi nhuận ròng chưa tăng tương ứng do chi phí tài chính tăng.

2. Cơ cấu vốn và mức độ đòn bẩy

- Nợ/VCSH năm 2025 ở mức khoảng 200%, tăng mạnh so với 2024.
- Nợ/Tổng tài sản khoảng 67%, cao hơn năm trước.

Nhận định: Đòn bẩy tăng là rủi ro trọng yếu; trong điều kiện lãi suất biến động, Công ty cần kiểm soát khả năng trả nợ, chi phí lãi vay và cân nhắc tái cơ cấu kỳ hạn.

3. Sức tăng trưởng

Chỉ tiêu tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận thể hiện mức tăng khoảng 1,1 lần, cho thấy Công ty vẫn tăng trưởng nhưng tốc độ đã chậm lại so với giai đoạn trước. Do đó, định hướng tăng trưởng giai đoạn tới cần đi kèm mục tiêu nâng hiệu quả sử dụng vốn và tối ưu chi phí tài chính, thay vì chỉ mở rộng quy mô.

III. NHẬN ĐỊNH TỔNG HỢP CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. **AGP duy trì tăng trưởng ổn định** về doanh thu và lợi nhuận năm 2025; hoạt động kinh doanh cốt lõi là động lực chính.
2. **Biên lợi nhuận gộp cải thiện**, phản ánh nỗ lực kiểm soát giá vốn/hiệu quả vận hành.
3. **Chi phí tài chính và chi phí lãi vay tăng mạnh** là rủi ro trọng yếu, làm giảm hiệu quả sinh lời (ROE, ROA giảm).
4. **Quy mô tài sản tăng nhanh** (+25%), song lợi nhuận tăng chậm hơn, kéo giảm hiệu quả sử dụng tài sản.
5. **Đòn bẩy tài chính cao** (nợ chiếm ~67% nguồn vốn; nợ/VCSH ~200%) và tỷ trọng nợ ngắn hạn lớn, cần quản trị rủi ro thanh khoản.
6. Khoản mục **thu nhập khác/lợi nhuận khác biến động bất thường**, cần loại trừ đánh giá đúng chất lượng lợi nhuận.

IV. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. **Quản trị chi phí vốn và nợ vay:** rà soát cơ cấu nợ, ưu tiên kéo dài kỳ hạn phù hợp chu kỳ kinh doanh; đàm phán lãi suất/điều kiện vay; xây dựng giới hạn đòn bẩy an toàn theo ngành và theo năng lực dòng tiền.
2. **Nâng hiệu quả sử dụng tài sản:** gắn kế hoạch tăng trưởng với chỉ tiêu ROA/ROE, kiểm soát hiệu quả các dự án đầu tư dở dang, đảm bảo tiến độ – nghiệm thu – phát huy công suất.
3. **Quản trị tồn kho:** xây dựng ngưỡng tồn kho tối ưu, theo dõi vòng quay và rủi ro giảm giá; tăng phối hợp Kinh doanh – Sản xuất – Mua hàng để tránh ứ đọng vốn.
4. **Tăng cường quản trị rủi ro:** thiết lập hệ thống cảnh báo sớm về thanh khoản, công nợ, chi phí lãi vay và biến động dòng tiền; định kỳ báo cáo HĐQT.

Trên đây là một số nội dung trong quá trình kiểm tra giám sát của Ban Kiểm soát, xin báo cáo trước Đại Hội Đồng Cổ Đông. Rất mong được sự góp ý chân thành của quý cổ đông nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong niên độ tới.

Thay mặt Ban Kiểm soát

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



TRẦN THỊ THANH HẰNG

An Giang, ngày 06 tháng 03 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025
KẾ HOẠCH NĂM 2026**

Năm 2025 đánh dấu giai đoạn Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm tập trung cao độ **hoàn thành các hạng mục đầu tư trọng điểm**, đồng thời **duy trì sản xuất – kinh doanh ổn định và tăng trưởng bền vững** trước toàn cảnh kinh tế nhiều biến động. Với phương châm điều hành “**Chất lượng – Tốc độ – Linh hoạt**”, Ban Tổng giám đốc đã cùng Hội đồng quản trị, toàn thể cán bộ nhân viên và Quý Cổ đông hoàn thành và vượt các mục tiêu đề ra với kết quả tích cực.

1. Thực hiện chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông:

- Giai đoạn 2021–2025 ghi nhận sự tăng trưởng ổn định qua các năm:

Chỉ tiêu/Năm (ĐVT: triệu đồng)	2021	2022	2023	2024	2025	Bình quân 5 năm
Doanh thu	521.798	687.047	725.130	793.261	844.674	714.382
Lợi nhuận trước thuế	41.378	53.239	54.196	60.481	65.903	55.039
Lợi nhuận sau thuế	33.226	42.910	43.613	48.890	52.041	44.136

- Năm 2025: + Doanh thu: 844,7 tỷ đồng, tăng 6,5%, vượt 3% kế hoạch (818 tỷ đồng).

+ LNTT: 65,9 tỷ đồng, tăng 8,9%, vượt 3% kế hoạch (63,9 tỷ đồng).

+ LNST: 52,0 tỷ đồng, tăng 6,4%.

+ Hoàn thành chi trả cổ tức 2024: 5% tiền mặt, 10% bằng cổ phiếu.

- Kết quả trên cho thấy Công ty tiếp tục phát triển bền vững, hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra nhờ chiến lược kinh doanh phù hợp và linh hoạt, đồng thời kiểm soát chi phí chặt chẽ, đảm bảo nền tảng tài chính an toàn cho giai đoạn phát triển dài hạn.

2. Thực hiện mục tiêu Quản lý - Điều hành hiệu quả:

2.1. Tập trung hoàn thành các hạng mục đầu tư - xây dựng:

Khởi đầu từ Nhà máy đầu tiên tại Mỹ Thới (hoàn thành năm 2008), Công ty đã từng bước mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao năng lực vận hành và đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng ngày càng cao.

Đến hiện tại, việc đầu tư cho tài sản dài hạn theo nguyên giá đạt **717 tỷ đồng**. Trong những năm tiếp theo áp lực đầu tư sẽ giảm bớt, Công ty tập trung sản xuất-kinh doanh thu hồi vốn và tạo lợi nhuận. Đây là quá trình lâu dài thực hiện với sự đồng lòng của toàn thể Cán Bộ - nhân viên các cấp.

Hạng mục	Giá trị đầu tư (Triệu đồng)	Ghi chú
1. Công trình, máy móc thiết bị		
Nhà máy tại Mỹ Thới	45.247	2.100 m2 - hoàn thành năm 2008
Nhà máy Dược liệu - KCN Bình Hòa	32.429	1.179 m2 - hoàn thành năm 2018
Nhà máy Non - Betalactam - KCN Bình Hòa	91.772	1.700 m2 - hoàn thành năm 2022
Nhà máy Betalactam - KCN Bình Hòa	172.066	7.776 m2 - khởi công 2023, đạt WHO-GMP năm 2025
Hệ thống, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất	206.278	
Khối VP, kho bãi, phương tiện vận tải, TB quản lý	35.684	
Nhà máy Dược liệu mở rộng - KCN Bình Hòa	19.567	1.000 m2 – đã hoàn thành chờ Cục quản lý Dược thẩm định
Nhà máy Thực phẩm	481	3.780 m2 - Đang xây dựng
Nhà máy Dịch truyền, Thuốc tiêm, Thuốc nhỏ mắt	74.279	3.528 m2 hoàn thiện xây dựng,
+ Hệ thống thiết bị máy móc đang lắp đặt	20.289	đang lắp đặt hệ thống - MMTB

Hạng mục	Giá trị đầu tư (Triệu đồng)	Ghi chú
2. Đất, quyền sử dụng đất		
1.447,9 m2 Kho Bình Khánh - AG	1.598	Năm 2014
2.175,9 m2 + 1.469,8 m2 + 1.385,2 m2 - Mỹ Thới AG	8.608	Năm 2010
300 m2 tại TP HCM	8.500	Năm 2015
2.636 m2 tại Mỹ Bình - AG đất thuê	0	Năm 2005
3.023,1 m2 tại Mỹ Thới - AG đất thuê	0	Năm 2006
60.052 m2 tại KCN Bình hòa - AG đất thuê	0	Năm 2017
3. Tổng cộng	716.797	

2.2. Hiệu quả về sản xuất:

- Bám sát nhiệm vụ “**Khai thác công suất các nhà máy đã hoàn thành**”, Ban Tổng giám đốc đồng thời thực hiện nhiều giải pháp: rèn luyện đa năng-đa nhiệm, ứng dụng **KPI năng suất**, cải tiến quy trình (tăng cường tự động hóa), từng bước số hóa dữ liệu, khuyến khích lao động hiệu năng:

- Kết quả, tổng sản lượng sản xuất đạt **1,43 tỷ đơn vị sản phẩm, tăng 6,89%** so với năm 2024. Trong đó, **Nhà máy Bình Hòa** tăng tốc với tỷ lệ **tăng trưởng 9,24%** và chiếm tỷ trọng **59%**, **Nhà máy Mỹ thới** tăng trưởng **3,69%**, chiếm tỷ trọng **41%**.

Xưởng	Sản lượng sản xuất (triệu đơn vị)		Tăng/ Giảm
	Năm 2024	Năm 2025	
Nhà máy Mỹ Thới	566,58	587,48	3,69%
Viên - Cốm - Bột	546,36	565,75	3,55%
Dầu - Mỡ - Nước	20,22	21,73	7,42%
Nhà máy Bình Hòa	775,42	847,05	9,24%
Viên - Cốm - Bột	747,28	814,15	8,95%
Dược liệu	28,14	32,90	16,90%
Tổng cộng	1.342,00	1.434,53	6,89%

- Song song với việc gia tăng sản lượng, Công ty tiếp tục đa dạng hóa danh mục sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu điều trị và thị trường. Đến nay, nhà máy sản xuất hầu hết các dạng bào chế:

Mặt hàng	DVT (triệu đơn vị)	2021	2022	2023	2024	2025	+/-% 2024
Thuốc gói bột	Gói	21,35	34,38	33,29	32,23	40,84	26,70%
Thuốc gói hỗn dịch	Gói	11,81	17,52	16,21	14,98	19,32	28,95%
Thuốc viên nang	Viên	132,95	166,40	198,92	235,32	264,66	12,47%
Thuốc viên nén	Viên	690,07	827,72	923,78	1.051,48	1.102,28	4,83%
Thuốc nước	Gói/ống/chai	2,14	4,13	3,70	6,37	5,79	-9,08%
Thuốc cốm chai	Chai	0,35	0,50	0,49	0,41	0,39	-4,22%
Thuốc kem	Tuýp	0,73	0,74	1,05	1,30	1,25	-3,66%
Tổng cộng		859,42	1.051,39	1.177,44	1.342,09	1.434,53	6,89%

2.3. Chất lượng - Đăng ký thuốc:

- Với quy mô sản lượng trên **1,4 tỷ đơn vị/năm** và xu hướng tiếp tục tăng, quản lý chất lượng, đầu tư cho bộ phận R&D, QA và QC là trọng lực.

- Năm 2025 thực hiện **570** hồ sơ đăng ký mới và thay đổi, thẩm định **126** quy trình sản xuất. Tích cực chuẩn bị hồ sơ cho Nhà máy dịch truyền - thuốc tiêm – thuốc nhỏ mắt.

- Bộ phận QC đã kiểm **19.384** mẫu, xây dựng **98** tiêu chuẩn mới, cập nhật **167** tiêu chuẩn, thẩm định **169** quy trình kiểm nghiệm. Trang bị thêm các máy móc: 1 máy quang phổ - Mỹ, 1 máy sắc ký lỏng Hitachi - Nhật, 2 máy sắc ký lỏng Agilent 2 - Mỹ, 1 máy UV-Vis Jasco Nhật, máy đo độ nhớt IKA Đức... Mua sắm tối ưu chi phí và đáp ứng nhu cầu sử dụng.

2.4. Kinh doanh - Bán hàng

Thị trường Dược Việt Nam 2025 vẫn còn nhiều khó khăn. Để đạt doanh thu **844,7 tỷ đồng**, sản lượng tiêu thụ **1,38 tỷ đơn vị**, tăng **6,41%** so với năm 2024 là sự nỗ lực không ngừng thực thi các biện pháp kinh doanh linh hoạt, phù hợp với điều kiện của Agimexpharm:

- Sản phẩm đa dạng (năm 2025 đã bán **694** mã thành phẩm, tăng **97** sản phẩm).
- Phân phối đa kênh: Doanh số ETC **40%**, OTC **53%**, Gia công **5%**, Xuất khẩu **1%**, Online **1%**
- Chính sách bán hàng đặt chia sẻ lợi ích làm trọng tâm. Nâng cao chất lượng dịch vụ hậu cần (xử lý hồ sơ, hậu mãi, giao hàng nhanh chóng).
- Độ phủ toàn quốc đủ tiềm lực hạn chế:

Chi nhánh/ Khu vực	Doanh số (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)
An Giang + Miền Tây Nam bộ	301.020	36%
Tp Hồ Chí Minh + Miền Đông Nam bộ	321.908	38%
Miền Trung + Miền Bắc	221.746	26%
Tổng cộng	844.674	100%

2.5. Quản lý nguồn cung ứng và chi phí vận hành

- Nguyên vật liệu sản xuất chất lượng, đúng nguồn để đạt hiệu quả điều trị cao.
- Tồn kho hợp lý, không gián đoạn kinh doanh: trữ nguyên liệu chỉ **5 tháng**, thành phẩm **3 tháng**.

Chỉ tiêu	Tồn kho bình quân (triệu đồng)	Vòng quay	Số tháng tồn kho
Nguyên vật liệu	195.145	2,6	5
Thành phẩm	146.306	4,0	3

- Sản xuất quy mô lớn, tiết kiệm chi phí (chuyển đổi, vệ sinh, hao hụt...)
- Phân bổ lực lượng lao động đúng người đúng việc, khoa học. Kể từ khi sản lượng sản xuất vượt mốc 1 tỷ đơn vị vào năm 2022, nhân sự hầu như không tăng so với tốc độ tăng trưởng (Năm 2022: 437 người, Năm 2023: 478 người. Năm 2024: 490 người. Năm 2025: 489 người).
- Hệ thống điện mặt trời tự lắp đặt với tổng công suất đạt 3.600 MWh, tiếp tục phát huy hiệu quả khi góp phần giảm **8,9** tỷ đồng/năm chi phí điện năng.
- Chủ động tổ chức, điều phối vận chuyển hàng hóa theo hướng tối ưu hóa chiều đi – chiều về luôn chở hàng, tiết giảm chi phí vận chuyển.
- Mọi khoản chi tiêu được xem xét cẩn trọng, kết quả là chi phí phát sinh đều tăng thấp hơn tỷ lệ tăng doanh thu giúp lợi nhuận tăng (Doanh thu tăng 6,5%, nhưng Giá vốn chỉ tăng 5,2%, Chi phí bán hàng + quản lý tăng 6,1%).
- Năm 2025, Bộ phận Kỹ thuật Công ty tự cải tạo và đưa vào khai thác hiệu quả 01 máy trộn nhũ hóa, 01 máy ép vi, 06 máy dập viên (Nhật Bản), đang tiếp tục cải tạo 01 máy dập viên từ Châu Âu. Lao động sáng tạo và không ngừng cải tiến giúp tăng năng suất và giảm chi phí đáng kể. Nhiều sáng kiến đạt giải thưởng của tỉnh.

2.6. Quản lý tài chính:

- Năm 2025, tổng giá trị tài sản đạt **1.364 tỷ đồng**, tăng **25%**, quy mô hoạt động và năng lực tài chính tiếp tục mở rộng.
- Để đáp ứng nhu cầu vốn, Công ty kết hợp giữa vốn vay và vốn chủ sở hữu. Trong năm, đã huy động **20,8 tỷ đồng** từ cán bộ – nhân viên và **99,8 tỷ đồng** từ cổ đông hiện hữu thông qua phát hành cổ phiếu. Song song đó, khai thác các nguồn vốn vay làm đòn bẩy cho tăng trưởng, với tỷ lệ nợ phải trả chiếm **67%** tổng nguồn vốn. Mặc dù vốn vay được đánh giá tiềm ẩn nhiều rủi ro (lãi suất, khả năng thanh toán...), nhưng bằng cách bám sát phương án sản xuất – kinh doanh tích và kiểm soát rủi ro tài chính, Ban Lãnh đạo tin tưởng vào tính phù hợp và hiệu quả của chiến lược đã đề ra.
- Bên cạnh đó, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ. Kết quả, tỷ lệ nợ quá hạn giảm xuống còn **27%**, so với mức **30%** của năm 2024. Dòng tiền thu về trong năm đạt **828 tỷ đồng**, tăng **7%**, cải thiện khả năng thanh khoản và nâng cao mức độ an toàn tài chính.

Khoản mục	Năm 2025	Tỷ trọng	Năm 2024	Tỷ trọng	% +/-
Nợ phải trả	909.229	67%	694.419	63%	31%
Vốn chủ sở hữu	454.295	33%	399.859	37%	14%
Vốn góp của chủ sở hữu	266.153	20%	231.439	21%	15%
Thặng dư vốn, quỹ đầu tư, lợi nhuận	188.143	14%	168.420	15%	12%
Tổng giá trị tài sản	1.363.524	100%	1.094.279	100%	25%

3. Trách nhiệm với môi trường, xã hội, người lao động:

- Hoàn thành nghĩa vụ thuế: góp vào ngân sách nhà nước **17 tỷ đồng**.
- Đảm bảo việc làm, thu nhập, phúc lợi, đời sống tinh thần cho người lao động:
 - Tiền lương chi trong năm **54 tỷ đồng**, + 2,9%.
 - Tổ chức du lịch hệ hàng năm trong và ngoài nước (Hà Nội, Đà Nẵng, Phan Thiết - Đà Lạt, Singapore-Malaysia...). Đặc biệt, Công ty đã tạo điều kiện cho toàn thể nhân viên và gia đình được đi máy bay để ghi nhận sự đóng góp.
 - Nhân viên có thành tích xuất sắc được khen thưởng kịp thời bằng thưởng nóng, du lịch nước ngoài. Đồng thời, chú trọng đào tạo tiếp cận kiến thức mới, nâng cao chuyên môn và kỹ năng thông qua các khóa học, hội thảo.
- Đạt giải thưởng trong các phong trào “*Trí thức khoa học và công nghệ tiêu biểu tỉnh An Giang 2025*”, hội thi “*Sáng tạo kỹ thuật tỉnh An Giang lần XIV năm 2024-2025*”.
- Sản xuất chú trọng bảo vệ môi trường, xử lý nước thải, sử dụng điện từ năng lượng mặt trời.
- Chứng nhận uy tín về thương hiệu, chất lượng để đóng góp vào sức khỏe cộng đồng: Top 10 Asean Strong Brand; Top 100 thương hiệu Việt Nam - Sao Vàng Đất Việt; Hàng Việt Nam Chất lượng Cao; Ngôi sao Thuốc Việt; Doanh nghiệp đạt chuẩn Văn hóa, Doanh nghiệp Vì người lao động; Chứng nhận GMP, GSP, GLP, GDP; ISO 13485-2016...

4. Kế hoạch năm 2026:

- Duy trì tốc độ tăng doanh thu từ 10% trở lên, tiến tới đạt mốc 1.200 tỷ trong các năm tới.

Chỉ tiêu (tỷ đồng)	Thực hiện Năm 2025	Kế hoạch Năm 2026
Doanh thu	844,7	930
Lợi nhuận trước thuế	65,9	72

- Chi cổ tức 2025: **12%** bằng cổ phiếu.
- Nâng cao tự chủ tài chính thông qua các phương án huy động vốn nội bộ và bên ngoài.
- Hoàn thiện lắp đặt máy móc, thiết bị Nhà máy dịch truyền, thuốc tiêm, thuốc nhỏ mắt.
- Tăng cường Số hóa thông tin, quy trình chuẩn bị cho Chuyển đổi số toàn diện.

Bước sang năm 2026, Ban Tổng giám đốc tiếp tục nỗ lực với định hướng phát triển của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Cùng sự đồng hành của toàn thể cán bộ nhân viên, Quý Cổ đông, Khách hàng, Đối tác và Nhà nước Việt Nam, chúng tôi tin tưởng Công ty sẽ hoàn thành các mục tiêu đề ra và tiếp tục khẳng định vị thế trên thị trường dược phẩm.

Chân thành cảm ơn và trân trọng!

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM

TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐS. NGUYỄN VĂN KHA

**CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM**

Số: 01/TT-AGP.ĐHĐCĐ



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

An Giang, ngày 03 tháng 03 năm 2026

**TỜ TRÌNH
LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN
BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm;
- Căn cứ tình hình thực tế Công ty.

Ban Kiểm soát đề xuất Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 (một) trong 05 (năm) Công ty Kiểm toán sau cho báo cáo tài chính năm 2026:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
- Công ty Kế toán kiểm toán ACC Cần Thơ
- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Moore AISC (Moore AISC)

Với tiêu chí:

- Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026.
- Công ty kiểm toán uy tín, kinh nghiệm.
- Giá cả dịch vụ hợp lý.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

Rất mong được sự chấp thuận của Quý Cổ đông.

Trân trọng.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

ThS. TRẦN THỊ THANH HẰNG

TỜ TRÌNH
PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ CHIA CỔ TỨC
(Cho niên độ tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025)

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Căn cứ tình hình thực tế và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 (theo Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2025), Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ năm 2026 thông qua:

1/ Điều chỉnh kế hoạch Doanh thu và Lợi nhuận trước thuế 2025 (theo Nghị quyết Hội đồng quản trị ngày 10/09/2025):

Chỉ tiêu (ĐVT: tỷ đồng)	Trước điều chỉnh	Sau điều chỉnh
Doanh thu	868	818
Lợi nhuận trước thuế	68	63,9

2/ Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025:

Chỉ tiêu (ĐVT: đồng)	Tỷ lệ	Số tiền	Ghi chú
Lợi nhuận trước thuế 2025		65.903.259.000	
Thuế thu nhập doanh nghiệp		13.861.821.387	
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	100%	52.041.437.613	
1/ Trích quỹ tiền thưởng HĐQT và BKS	1,46%	759.195.540	
2/ Chia cổ tức: Cổ tức bằng cổ phiếu (nội dung chi tiết tại Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức)	70,58%	36.729.060.000	12%/VĐL
3/ Lợi nhuận còn lại trích quỹ đầu tư phát triển	27,96%	14.553.182.073	

Ghi chú:

1/ Trích quỹ tiền thưởng HĐQT và BKS năm 2025 như sau:

Tổng quỹ khen thưởng HĐQT, gồm:	759.195.540	đồng
Thưởng đạt kế hoạch LNTT (1% LNTT):	659.032.590	đồng
Thưởng vượt kế hoạch LNTT (5% LN vượt):	100.162.950	đồng

2/ Quỹ đầu tư phát triển dùng để: đầu tư mở rộng sản xuất kinh doanh; mua sắm tài sản cố định (đất đai, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải), nghiên cứu khoa học, nghiên cứu phát triển sản phẩm, đào tạo; phát hành cổ phiếu thưởng; bù đắp khoản chênh lệch quyết toán thuế và tổn thất về tài sản, công nợ. Ủy quyền cho Ban Tổng giám đốc xem xét việc sử dụng trong hạn mức đúng thẩm quyền do Luật hoặc Điều lệ công ty quy định.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐS. PHẠM THỊ BÍCH THUY

**CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM**

Số: 03/TT-AGP.ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

An Giang, ngày 03 tháng 03 năm 2026

TỜ TRÌNH
TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm;
- Căn cứ tình hình thực tế Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026:

1. Thực hiện tiền lương, tiền thưởng Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2025:

- | | |
|---|------------------|
| - Tiền lương đã thực hiện năm 2025: | 700.000.000 đồng |
| - Tiền thưởng tồn đầu năm 2025: | 2.568.346 đồng |
| - Tiền thưởng được trích từ lợi nhuận năm 2024: | 728.871.010 đồng |
| - Tiền thưởng đã chi năm 2025: | 731.439.356 đồng |
| - Tiền thưởng còn lại chuyển sang năm 2026: | 0 đồng |

2. Kế hoạch tiền lương, tiền thưởng Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026:

- | | |
|---|---------------------------|
| - Tiền lương cố định: | 700.000.000 đồng/năm |
| - Tiền thưởng năm 2026 gồm: | |
| + Đạt kế hoạch lợi nhuận trước thuế: | 1% lợi nhuận |
| + Vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế: | 5% phần vượt |
| + Thưởng Tổng giám đốc khi đạt vượt kế hoạch lợi nhuận: | 0,5% lợi nhuận trước thuế |

Rất mong được sự chấp thuận của Quý Cổ đông.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

DS. PHẠM THỊ BÍCH THỦY

TỜ TRÌNH

Về việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh và Cập nhật tên, mã ngành nghề kinh doanh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm;
- Căn cứ quy định hiện hành và nhu cầu thực tiễn của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh và cập nhật tên, mã ngành nghề kinh doanh như sau:

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh

STT	Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh
1	8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa, nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa</i>

2. Cập nhật tên, mã ngành, nghề kinh doanh theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg

STT	Mã ngành, nghề kinh doanh (cũ)	Mã ngành, nghề kinh doanh (mới)	Tên ngành, nghề kinh doanh
1	2100 (Chính)		Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu <i>Chi tiết: Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu</i> <i>Chi tiết: Sản xuất tinh dầu từ thảo dược</i>
2	1080		Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản <i>Chi tiết: Sản xuất thức ăn gia súc</i>
3	2023		Sản xuất mỹ phẩm, nước hoa , xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh <i>Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm, nước hoa</i>
4	1811		In ấn <i>Chi tiết: In ấn bao bì</i>
5	6810		Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản</i>
6	4659		Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết: Bán buôn thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời</i>
7	3511	3512	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo <i>Chi tiết: Sản xuất điện năng lượng mặt trời</i>
8	3512	3513	Truyền tải và phân phối điện <i>Chi tiết: Bán điện cho người sử dụng</i>
9	7490	7499	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Tư vấn và đầu tư các giải pháp về điện năng lượng mặt trời</i>

STT	Mã ngành, nghề kinh doanh (cũ)	Mã ngành, nghề kinh doanh (mới)	Tên ngành, nghề kinh doanh
10	3320		Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp <i>Chi tiết: Lắp đặt thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời</i>
11	4632		Bán buôn thực phẩm <i>Chi tiết: Bán buôn thực phẩm, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, sữa và các sản phẩm sữa</i>
12	1050		Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa
13	1101		Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh <i>Chi tiết: Sản xuất rượu các loại (kể cả rượu thuốc)</i>
14	4101		Xây dựng nhà ở
15	3250		Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng
16	6612		Môi giới hợp đồng hàng hoá và chứng khoán <i>Chi tiết: Hoạt động hợp tác kinh doanh dịch vụ đại lý giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật về chứng khoán, đất đai và các quy định pháp luật khác có liên quan</i>
17	5210		Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
18	1079		Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Sản xuất thực phẩm, thực phẩm dinh dưỡng, thực phẩm chức năng</i>
19	4669	4679	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Mua bán thức ăn gia súc</i>
20	1104	1105	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng <i>Chi tiết: Sản xuất nước uống đóng bình và đóng chai (Doanh nghiệp tuân thủ quy định pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm trong quá trình hoạt động)</i>
21	4649		Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình <i>Chi tiết: Mua bán thiết bị quang học, thiết bị y tế, nha khoa, thiết bị bệnh viện</i> <i>Chi tiết: Mua bán thuốc, dược phẩm</i> <i>Chi tiết: Mua bán thực phẩm dinh dưỡng</i> <i>Chi tiết: Mua bán mỹ phẩm</i> <i>Chi tiết: Mua bán nguyên phụ liệu, hóa dược phục vụ sản xuất dược phẩm</i> <i>Chi tiết: Mua bán vacxin và sinh phẩm y tế</i> <i>Chi tiết: Mua bán tinh dầu từ thảo dược</i>
22	8299		Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa, nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa</i>

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị cập nhật vào Điều lệ Công ty, thực hiện thay đổi đăng ký kinh doanh tại cơ quan có thẩm quyền và các thủ tục cần thiết khác theo quy định pháp luật hiện hành.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông AGP;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



ĐS. PHẠM THỊ BÍCH THỦY

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm (“Công ty”).

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét phê duyệt phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025 với nội dung như sau:

- Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm
- Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
- Vốn điều lệ hiện tại:** 306.075.580.000 đồng
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 30.607.558 cổ phiếu
Trong đó: - Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 30.607.558 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:** 3.672.906 cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá:** 36.729.060.000 đồng
- Đối tượng phát hành:** Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông. Thời điểm chốt danh sách cổ đông được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.
- Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):** 12%
- Tỷ lệ thực hiện quyền:** 25:03. Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền nhận thêm cổ phiếu. Cứ 25 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 03 cổ phiếu mới.
- Nguồn vốn phát hành:** Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Giá trị lợi nhuận sau thuế chưa phân phối được xác định tại ngày 31/12/2025 theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm.
- Phương thức phát hành:** Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
- Phương án xử lý cổ phiếu lẻ:** Số cổ phiếu phát hành thêm của mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 122 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 25:03, cổ đông A được nhận $(122 \times 03/25) = 14,64$ cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 14 cổ phiếu mới. Số phần thập phân là 0,64 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.

Giá trị chênh lệch dương giữa tổng số tiền dự kiến dùng để phát hành cổ phiếu trả cổ tức (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) so với tổng giá trị số cổ phiếu thực tế phân phối cho các cổ đông hiện hữu (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) sẽ được trích vào Quỹ đầu tư phát triển của Công ty.

14. Thời gian dự kiến phát hành: Sau khi UBCKNN thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành của Công ty, dự kiến thực hiện Quý II - IV năm 2026. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm phát hành thích hợp để đảm bảo quyền lợi của cổ đông và theo quy định của pháp luật.

15. Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung: ĐHĐCĐ thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

16. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ: Thông qua việc thay đổi Điều lệ Công ty (mục Vốn điều lệ) và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan có thẩm quyền sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành.

17. Ủy quyền Hội đồng quản trị:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu nêu trên và điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác, hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có);
- Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên;
- Thực hiện sửa đổi, bổ sung các điều khoản có liên quan trong Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo kết quả thực tế của đợt phát hành sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Tùy từng trường hợp, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên;
- Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Lưu Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DS. PHẠM THỊ BÍCH THỦY

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm (“Công ty”).

Để thực hiện chính sách đãi ngộ, khuyến khích các cán bộ nhân viên đã có thành tích đóng góp vào sự phát triển của Công ty và bổ sung nguồn vốn lưu động cho Công ty, Hội đồng Quản trị (“HDQT”) Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (“ESOP”) với nội dung như sau:

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
3. **Mã chứng khoán:** AGP
4. **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
5. **Vốn điều lệ hiện tại:** 306.075.580.000 đồng
6. **Tổng số cổ phiếu đã phát hành:** 30.607.558 cổ phiếu
Trong đó: - Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 30.607.558 cổ phiếu
 - Tổng số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
7. **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành tối đa:** 1.530.377 cổ phiếu
8. **Tổng giá trị cổ phiếu phát hành tối đa theo mệnh giá:** 15.303.770.000 đồng
9. **Mục đích phát hành:** Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.
10. **Đối tượng phát hành:** Nhân sự chủ chốt, nhân viên có thành tích đóng góp vào sự phát triển của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm.
11. **Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):** 5%
12. **Giá phát hành:** 18.000 đồng/cổ phiếu
13. **Tổng số tiền huy động dự kiến:** 27.546.786.000 đồng

14. Tiêu chuẩn người lao động của Công ty được tham gia Chương trình ESOP:

- Thuộc danh sách do Hội đồng quản trị phê duyệt;
- Không thuộc trường hợp đã nộp đơn xin nghỉ việc/từ nhiệm tại thời điểm Hội đồng quản trị phê duyệt danh sách hoặc tại thời điểm triển khai phát hành. Trường hợp người lao động đã nộp đơn xin nghỉ việc/từ nhiệm thì không đủ điều kiện tham gia Chương trình ESOP, không phụ thuộc vào việc ngày chính thức chấm dứt hợp đồng lao động/từ nhiệm xảy ra trước hay sau thời điểm Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo đã nhận đủ hồ sơ báo cáo phát hành.
- Là cán bộ, nhân viên có vai trò quan trọng hoặc đóng góp tích cực đối với sự thành công và phát triển của Công ty, đồng thời cam kết tiếp tục gắn bó và đóng góp cho Công ty trong tương lai.

15. Tiêu chí phân phối: Ưu tiên cán bộ chủ chốt, cá nhân có nhiều cống hiến và nhân viên xuất sắc; bảo đảm nguyên tắc công bằng, minh bạch và tương xứng với giá trị mang lại cho Công ty.

*** Số lượng cổ phiếu phân phối cho từng người lao động được xác định dựa trên 03 tiêu chí:**

1) Chức vụ, vị trí công tác:

Chức vụ	Bậc	Hệ số chức vụ (Ci)
Tổng Giám đốc	1	10,0
Phó TGD	2	9,0
Giám đốc	3	7,0
Phó Giám đốc	4	6,0
Tổ trưởng	5	4,0
Tổ phó	6	3,0
Nhân viên	7	1,0

2) Thâm niên công tác:

Thâm niên công tác	Bậc	Hệ số thâm niên (Ni)
Thâm niên ≥ 15 năm	1	2,0
$10 \text{ năm} \leq \text{Thâm niên} < 15 \text{ năm}$	2	1,5
$04 \text{ năm} \leq \text{Thâm niên} < 10 \text{ năm}$	3	1,0
$01 \text{ năm} \leq \text{Thâm niên} < 04 \text{ năm}$	4	0,8
Thâm niên < 01 năm	5	0,5

3) Thành tích đóng góp và mức độ hoàn thành công việc:

Thành tích và mức độ hoàn thành công việc	Bậc	Hệ số công việc (Ki)
Hoàn thành công việc $\geq 160\%$	1	1,9
$150\% \leq \text{Hoàn thành công việc} < 160\%$	2	1,8
$140\% \leq \text{Hoàn thành công việc} < 150\%$	3	1,7
$130\% \leq \text{Hoàn thành công việc} < 140\%$	4	1,5
$120\% \leq \text{Hoàn thành công việc} < 130\%$	5	1,2
$110\% \leq \text{Hoàn thành công việc} < 120\%$	6	1,1
$100\% \leq \text{Hoàn thành công việc} < 110\%$	7	1,0

*** Phương pháp xác định số lượng cổ phiếu phân phối:**

*Số cổ phiếu phân phối cho mỗi Cán bộ Nhân viên ("CBNV") = (Tổng điểm của CBNV / Tổng điểm của tất cả CBNV tham gia ESOP) * Tổng số cổ phiếu phát hành theo chương trình ESOP*

Trong đó:

Tổng điểm mỗi CBNV = Hệ số chức vụ (Ci) x Hệ số thâm niên (Ni) x Hệ số công việc (Ki)

*** Nguyên tắc làm tròn:** Sau khi xác định số lượng cổ phiếu theo công thức trên, số cổ phiếu ESOP được làm tròn đến hàng trăm theo nguyên tắc:

- Nếu phần lẻ < 50 (sau hàng trăm) thì làm tròn xuống.
- Nếu phần lẻ >= 50 (sau hàng trăm) thì làm tròn lên.

Ví dụ:

28.726 cổ phiếu → làm tròn còn 28.700 cổ phiếu

28.174 cổ phiếu → làm tròn thành 28.200 cổ phiếu

Sau khi tính số lượng cổ phiếu mỗi người lao động được phân phối theo nguyên tắc làm tròn, để đảm bảo phân phối hết 1.530.377 cổ phiếu, HĐQT quyết định phân bổ số cổ phiếu còn lại cho người lao động kiêm nhiệm chức danh Chủ tịch Công đoàn.

16. Xác định danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP và số lượng cổ phiếu được phân phối: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt danh sách người lao động được tham gia chương trình ESOP và số lượng cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng tại thời điểm phát hành dựa trên các tiêu chí đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

17. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.

18. Phương án xử lý trong trường hợp người lao động nghỉ việc trong thời gian cam kết hạn chế chuyển nhượng: Đại hội đồng cổ đông quyết định không thu hồi số cổ phiếu người lao động nhận được trong đợt phát hành này.

19. Thời gian dự kiến phát hành: Sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và sau khi UBCKNN thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành của Công ty, dự kiến thực hiện trong Quý II - IV năm 2026. ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm phát hành thích hợp để đảm bảo quyền lợi của cổ đông và theo quy định của pháp luật.

20. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để bổ sung vốn lưu động cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

21. Phương án xử lý cổ phiếu chưa chào bán hết: Số lượng cổ phiếu chưa chào bán hết theo dự kiến, sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phân phối cho đối tượng là người lao động khác phù hợp với mục đích của chương trình với điều kiện giá chào bán không thấp hơn 18.000 đồng/cổ phiếu. Trong trường hợp HĐQT vẫn không tìm được người lao động phù hợp, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh giảm tổng số lượng cổ phiếu chào bán theo đúng số lượng cổ phiếu thực tế đã phân phối.

22. Đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký giao dịch bổ sung: ĐHĐCĐ Thông qua và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

23. Thông qua việc thay đổi Vốn điều lệ: Thông qua việc thay đổi Điều lệ Công ty (mục Vốn điều lệ) và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại cơ quan có thẩm quyền sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành.

24. Ủy quyền Hội đồng quản trị: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các công việc liên quan tới việc phát hành như sau:

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu nêu trên và điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo tình hình thực tế của Doanh nghiệp hoặc theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chức năng khác, hoặc cho mục đích tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan (nếu có);
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong trường hợp phát hành cổ phiếu cho người lao động là nhà đầu tư nước ngoài;
- Xây dựng kế hoạch sử dụng vốn lưu động chi tiết;
- Quyết định thời gian phát hành sau khi UBCKNN thông báo về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành của Công ty;
- Thông qua danh sách người lao động được tham gia chương trình, số lượng cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện;
- Quyết định xử lý số lượng cổ phiếu phát hành không được đăng ký mua hết (nếu có);
- Thực hiện sửa đổi, bổ sung các điều khoản có liên quan trong Điều lệ của Công ty để ghi nhận phần vốn điều lệ mới tăng thêm sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội số lượng cổ phiếu phát hành thêm theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan tới việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sau khi UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được báo cáo kết quả đợt phát hành;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng quản trị được ủy quyền lại cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên;
- Quyết định các vấn đề phát sinh khác có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Hội đồng quản trị;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DS. PHẠM THỊ BÍCH THUY

TỜ TRÌNH
Về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động (“Điều lệ”) của Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm sửa đổi, bổ sung tháng 01/2026;
- Căn cứ quy định hiện hành và nhu cầu thực tiễn của Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm như sau:

Điều lệ (01/2026)	Nội dung sửa đổi, bổ sung năm 2026	Ghi chú
Phần mở đầu		
Điều lệ này được Đại hội đồng cổ đông năm 2025 của Công ty thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 25/08/2025 và được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 03/NQ-AGP.HĐQT ngày 19/01/2026. Công ty tổ chức và hoạt động kinh doanh theo quy định của Điều lệ này, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.	Điều lệ này được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 ngày 27/03/2026 . Công ty tổ chức và hoạt động kinh doanh theo quy định của Điều lệ này, Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.	Sửa đổi theo ngày thông qua Điều lệ tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Cách gọi “Thành viên Ban kiểm soát”	Cách gọi “ Kiểm soát viên ”	Thay đổi cách gọi thống nhất theo Luật Doanh nghiệp
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty		
3. Trụ sở đăng ký của Công ty: - Địa chỉ: 27 Nguyễn Thái Học, Phường Mỹ Bình, Tp. Long Xuyên, Tỉnh An Giang	3. Trụ sở đăng ký của Công ty: - Địa chỉ: 27 Nguyễn Thái Học, Phường Long Xuyên , Tỉnh An Giang	Cập nhật theo địa giới hành chính mới
Điều 4. Ngành, nghề, mục tiêu hoạt động và phạm vi hoạt động kinh doanh		
1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là: - Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu (chính).	1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là: (theo Tờ trình số 04/TT-AGP.ĐHĐCĐ ngày 03/03/2026 v/v Bổ sung ngành nghề kinh	Bổ sung ngành, nghề kinh doanh và Cập nhật tên, mã ngành theo

Điều lệ (01/2026)	Nội dung sửa đổi, bổ sung năm 2026	Ghi chú
<p>- ...</p> <p>- Kho bãi và lưu trữ hàng hóa.</p>	<p><i>doanh và cập nhật tên, mã ngành nghề kinh doanh)</i></p>	<p>Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ v/v Ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.</p>
Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông		
<p>2.d. Gửi phiếu biểu quyết/bầu cử đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.</p>	<p>2.d. Gửi phiếu biểu quyết/bầu cử đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử hoặc các phương tiện điện tử khác.</p>	<p>Mở rộng hình thức để cổ đông gửi phiếu biểu quyết</p>
Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông		
<p>1. Nghị quyết, quyết định về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông (hoặc các đại diện được ủy quyền) dự họp tán thành hoặc ít nhất 65% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tán thành bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản:</p> <p>...</p>	<p>1. Nghị quyết, quyết định về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông (hoặc các đại diện được ủy quyền) tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, hoặc ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản:</p> <p>...</p>	<p>- Sửa đổi theo khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>- Bảo đảm nghị quyết phản ánh đúng ý chí cổ đông tham dự và có biểu quyết, đồng thời giúp dễ đạt tỷ lệ để Nghị quyết được thông qua hơn.</p> <p>- Nhằm tạo cơ sở pháp lý rõ ràng và linh hoạt, thuận lợi cho việc bầu thành viên HĐQT/ Kiểm soát viên, bao gồm trường hợp bầu bổ sung hoặc thay thế khi cần thiết.</p>
<p>2. Các nghị quyết, quyết định khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành hoặc ít nhất 51% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tán thành bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.</p>	<p>2. Các nghị quyết, quyết định khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành hoặc ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.</p>	
<p>3. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị/Kiểm soát viên được thực hiện theo phương thức bầu phiếu trực tiếp và kín. Theo đó, mỗi cổ đông sẽ chọn thành viên Hội đồng quản trị/Kiểm soát viên trong danh sách đã được đề cử, số phiếu được bầu của ứng viên bằng tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của chính cổ đông đó. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Kiểm soát viên phải đạt ít nhất 51% tổng số phiếu bầu của tất cả cổ đông dự</p>	<p>3. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị/Kiểm soát viên được thực hiện theo phương thức bầu phiếu trực tiếp và kín hoặc hình thức biểu quyết khác theo quy định của Quy chế bầu cử được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông. Theo đó, mỗi cổ đông sẽ chọn thành viên Hội đồng quản trị/Kiểm soát viên trong danh sách đã được đề cử, số phiếu được bầu của ứng viên bằng tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của chính cổ đông đó. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Kiểm soát viên phải đạt ít nhất 51% tổng số phiếu bầu của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp hoặc ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông</p>	

Điều lệ (01/2026)	Nội dung sửa đổi, bổ sung năm 2026	Ghi chú
<p>hợp, và được chọn từ người đạt số phiếu bầu cao nhất và giảm dần cho đến khi đủ số lượng thành viên theo yêu cầu.</p> <p>Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</p>	<p>có quyền biểu quyết tán thành, và được chọn từ người đạt số phiếu bầu cao nhất và giảm dần cho đến khi đủ số lượng thành viên theo yêu cầu.</p> <p>Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</p> <p>Trường hợp bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên Hội đồng quản trị/ Kiểm soát viên nhằm bảo đảm số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, nếu số lượng ứng viên bằng với số lượng thành viên cần bầu, Đại hội đồng cổ đông có thể bầu cử bằng hình thức biểu quyết công khai thông qua việc giơ phiếu biểu quyết hoặc hình thức biểu quyết khác theo quy định của Quy chế bầu cử được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	
Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông		
5. Phiếu lấy ý kiến có thể được gửi về Công ty theo các hình thức sau:		
<p>b. Gửi fax hoặc thư điện tử: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</p> <p>Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</p>	<p>b. Gửi fax, thư điện tử hoặc các phương tiện điện tử khác: Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty qua fax, thư điện tử hoặc các phương tiện điện tử khác phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</p> <p>Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử hoặc các phương tiện điện tử khác là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.</p>	<p>Mở rộng hình thức để cổ đông thuận tiện gửi phiếu lấy ý kiến về cho công ty</p>
Điều 24. Ứng cử, đề cử; Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị		
<p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p>	<p>2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p> <p>- Cách tính số lượng ứng cử viên được đề cử như sau:</p> <p>• Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu từ 10% đến dưới</p>	<p>Quy định chi tiết nhằm bảo đảm quyền đề cử của cổ đông theo tỷ lệ sở hữu, minh bạch, công bằng và hiệu quả trong bầu cử Hội đồng</p>

Điều lệ (01/2026)	Nội dung sửa đổi, bổ sung năm 2026	Ghi chú
	<p>20%: được đề cử 01 người.</p> <ul style="list-style-type: none"> Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu từ 20% đến dưới 30%: được đề cử 02 người. Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu từ 30% đến dưới 40%: được đề cử 03 người. Tổng số ứng cử viên được đề cử không vượt quá số lượng thành viên Hội đồng quản trị mà Đại hội đồng cổ đông dự kiến bầu. <p>- Việc đề cử như trên phải được thông báo bằng văn bản cho công ty trước thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp.</p> <p>- Người được đề cử phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p>	quản trị
Điều 27. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị		
13. Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.	13. Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử hoặc các phương tiện điện tử khác.	Mở rộng hình thức để thành viên HĐQT thuận tiện gửi phiếu biểu quyết
Điều 53. Ngày hiệu lực		
1. Bản điều lệ này gồm 21 Chương 53 Điều, đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2025 (thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản) của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm nhất trí thông qua ngày 25/08/2025 tại An Giang và sửa đổi bổ sung ngày 19/01/2026 theo Nghị quyết HĐQT số 03/NQ-AGP.HĐQT. Và có hiệu lực toàn văn của Điều lệ này kể từ ngày 19/01/2026.	1. Bản điều lệ này gồm 21 Chương 53 Điều, đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm nhất trí thông qua ngày 27/03/2026 tại An Giang. Và có hiệu lực toàn văn của Điều lệ này kể từ ngày 27/03/2026 .	Sửa đổi theo ngày thông qua Điều lệ tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành sửa đổi bổ sung vào Điều lệ của Công ty và thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông AGP;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

DS. PHẠM THỊ BÍCH THỦY

TỜ TRÌNH

Về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm sửa đổi, bổ sung tháng 04/2022;
- Căn cứ quy định hiện hành và nhu cầu thực tiễn của Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty của Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm như sau:

Quy chế nội bộ về quản trị công ty (04/2022)	Nội dung sửa đổi, bổ sung năm 2026	Ghi chú
Phân mở đầu, Căn cứ pháp lý		
<p>Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01 ngày 11 tháng 04 năm 2022;</p>	<p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;</p> <p>Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;</p> <p>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01 ngày 27 tháng 03 năm 2026;</p>	Sửa đổi, bổ sung theo căn cứ pháp lý mới có hiệu lực thi hành và theo ngày thông qua Quy chế tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Cách gọi “Thành viên Ban kiểm soát”	Cách gọi “ Kiểm soát viên ”	Thay đổi cách gọi thống nhất theo Luật Doanh nghiệp
Điều 7. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông		
1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc thông qua	1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự	Giới hạn số lượng người được ủy quyền, tránh ủy quyền quá nhiều hoặc vụ lợi cá nhân

Quy chế nội bộ về quản trị công ty (04/2022)	Nội dung sửa đổi, bổ sung năm 2026	Ghi chú
một trong các hình thức quy định tại Điều lệ Công ty.	<p>hợp hoặc thông qua một trong các hình thức quy định tại Điều lệ Công ty.</p> <p>Số lượng người được ủy quyền như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cổ đông là cá nhân: được ủy quyền cho tối đa 01 người. - Cổ đông là tổ chức sở hữu: <ul style="list-style-type: none"> • Từ 1% đến dưới 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: được ủy quyền cho tối đa 01 người. • Từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: được ủy quyền cho tối đa 02 người. • Từ 10% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: được ủy quyền cho tối đa 03 người. 	
<p>2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.</p>	<p>2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.</p> <p>Trường hợp ủy quyền cho nhiều người, cổ đông phải phân chia rõ ràng số cổ phần và quyền biểu quyết tương ứng cho từng người. Nếu không, số cổ phần có quyền biểu quyết sẽ được chia đều cho mỗi người được ủy quyền.</p>	<p>Bổ sung nhằm đảm bảo rõ ràng, minh bạch, tránh tranh chấp trong việc thực hiện quyền biểu quyết của cổ đông khi ủy quyền cho nhiều người</p>
Điều 10. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông		
<p>1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản và các hình thức khác theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản và các hình thức khác theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.</p>	<p>Sửa đổi thống nhất với Điều lệ Công ty.</p>
<p>2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ công ty;</p> <p>...</p>	<p>Bỏ khoản 2 Điều 10</p>	<p>Các vấn đề tại khoản 2 Điều này có thể được thông qua bằng hình thức khác ngoài hình thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.</p>

Quy chế nội bộ về quản trị công ty (04/2022)	Nội dung sửa đổi, bổ sung năm 2026	Ghi chú
g. Tổ chức lại, giải thể công ty.		
Điều 13. Điều kiện để nghị quyết được thông qua	Điều 13. Điều kiện để nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua	
1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp: ...	1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, hoặc ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: ...	Sửa đổi theo khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp, và để thống nhất với Điều lệ Công ty. Sửa đổi bảo đảm nghị quyết phản ánh đúng ý chí cổ đông tham dự và biểu quyết, để đạt tỷ lệ để Nghị quyết được thông qua hơn.
2. Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	2. Các Nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.	
4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.	4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 20 Điều lệ Công ty và khoản 1 Điều 13 Quy chế này.	Nghị quyết về các vấn đề theo Khoản 1 Điều 20 Điều lệ Công ty và khoản 1 Điều 13 Quy chế này yêu cầu tỷ lệ ít nhất 65%
Điều 18. Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản		
1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2, Điều 147 Luật Doanh nghiệp. ...	1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty.	Sửa đổi khoản 1 cho phù hợp với Điều lệ.
4. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty được quy định tại Điều lệ Công ty. 5. Thông báo về lấy kiến cổ đông bằng văn bản và quy chế thực hiện phải được công bố thông tin theo	Bỏ Khoản 4, 5	Lỗi soạn thảo bị trùng khoản 1, 2.

Quy chế nội bộ về quản trị công ty (04/2022)	Nội dung sửa đổi, bổ sung năm 2026	Ghi chú
quy định về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.		
Điều 29. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông		
2. Công ty phải tổ chức công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật chứng khoán và quy định về công bố thông tin của Công ty niêm yết.	2. Công ty phải tổ chức công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật chứng khoán và quy định về công bố thông tin của Công ty đại chúng quy mô lớn .	AGIMEXPHARM hiện là công ty đại chúng quy mô lớn, đang giao dịch trên UPCOM, về pháp lý không phải là công ty niêm yết
Điều 41. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị		
2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 người.	2. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là sáu (06) người .	Sửa đổi thống nhất với Điều lệ
Điều 42. Cơ cấu, tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị		
1. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị		
a. Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.	a. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống và phải đảm bảo quy định sau: <ul style="list-style-type: none"> • Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; • Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên; • Có tối thiểu 03 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên 	Bổ sung chi tiết phù hợp Nghị định 245/2025/NĐ-CP
2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị		
e. Thành viên Hội đồng quản trị có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác, thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là	e. Thành viên Hội đồng quản trị có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác. Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội	Sửa đổi phù hợp Nghị định 245/2025/NĐ-CP nhằm tăng tính độc lập của HĐQT, hạn chế kiêm nhiệm, đảm

Quy chế nội bộ về quản trị công ty (04/2022)	Nội dung sửa đổi, bổ sung năm 2026	Ghi chú
thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.	đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.	bảo hiệu quả và trách nhiệm trong quản trị công ty.
Điều 44. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị		
<p>1. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu phiếu trực tiếp và kín. Theo đó, mỗi cổ đông sẽ chọn thành viên Hội đồng quản trị trong danh sách đã được đề cử, số phiếu được bầu của ứng viên bằng tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của chính cổ đông đó. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị phải đạt ít nhất 51% tổng số phiếu bầu của tất cả cổ đông dự họp, và được chọn từ người đạt số phiếu bầu cao nhất và giảm dần cho đến khi đủ số lượng thành viên theo yêu cầu.</p> <p>Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</p>	<p>1. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu phiếu trực tiếp và kín hoặc hình thức biểu quyết khác theo quy định của Quy chế bầu cử được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông. Theo đó, mỗi cổ đông sẽ chọn thành viên Hội đồng quản trị trong danh sách đã được đề cử, số phiếu được bầu của ứng viên bằng tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của chính cổ đông đó. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị phải đạt ít nhất 51% tổng số phiếu bầu của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp hoặc ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành, và được chọn từ người đạt số phiếu bầu cao nhất và giảm dần cho đến khi đủ số lượng thành viên theo yêu cầu.</p> <p>Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</p> <p>Trường hợp bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhằm bảo đảm số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, nếu số lượng ứng viên bằng với số lượng thành viên cần bầu, Đại hội đồng cổ đông có thể bầu cử bằng hình thức biểu quyết công khai thông qua việc giơ phiếu biểu quyết hoặc hình thức biểu quyết khác theo quy định của Quy chế bầu cử được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>- Sửa đổi theo khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>- Bảo đảm nghị quyết phản ánh đúng ý chí cổ đông tham dự và có biểu quyết, đồng thời giúp để đạt tỷ lệ để Nghị quyết được thông qua hơn.</p> <p>- Nhằm tạo cơ sở pháp lý rõ ràng và linh hoạt, thuận lợi cho việc bầu thành viên HĐQT bao gồm trường hợp bầu bổ sung hoặc thay thế khi cần thiết.</p>
Điều 67. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát		
1. Thành viên Ban kiểm soát có các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật liên quan	1. Kiểm soát viên có các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, Quy chế	Sửa đổi phù hợp với quyền và nghĩa vụ, quyền được cung cấp

Quy chế nội bộ về quản trị công ty (04/2022)	Nội dung sửa đổi, bổ sung năm 2026	Ghi chú
và Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát, trong đó có quyền tiếp cận các thông tin và tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của công ty. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp có trách nhiệm cung cấp các thông tin kịp thời và đầy đủ theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát.	hoạt động Ban kiểm soát, trong đó có quyền tiếp cận các thông tin và tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của công ty. Hội đồng quản trị , thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp có trách nhiệm cung cấp các thông tin kịp thời và đầy đủ theo yêu cầu của Kiểm soát viên .	thông tin của Ban kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức quản lý và Điều lệ của công ty.
3. Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quyền, nghĩa vụ sau: ... c. Giám sát tình hình tài chính của công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác. d. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc và cổ đông. e. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong thời hạn 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả. f. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn mẫu Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát để công ty đại chúng tham chiếu xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.	3. Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quyền, nghĩa vụ sau: ... c. Giám sát tình hình tài chính của công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc , người quản lý khác. d. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông. e. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong thời hạn 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả. f. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.	
Điều 69. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát		
c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác	c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác	Sửa đổi phù hợp cơ cấu tổ chức quản lý và Điều lệ của công ty
Điều 82. Các vấn đề Tổng giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát		

Quy chế nội bộ về quản trị công ty (04/2022)	Nội dung sửa đổi, bổ sung năm 2026	Ghi chú
g. Các nội dung khác cần xin ý kiến của Hội đồng quản trị phải được gửi trước ít nhất là 07 ngày làm việc và Hội đồng quản trị sẽ phản hồi trong vòng 07 ngày làm việc. 2. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác;	g. Các nội dung khác cần xin ý kiến của Hội đồng quản trị phải được gửi trước ít nhất là 07 ngày làm việc và Hội đồng quản trị sẽ phản hồi trong vòng 07 ngày làm việc.	Lỗi soạn thảo
CHƯƠNG 7. HIỆU LỰC THI HÀNH		
Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm bao gồm 07 chương, 87 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 11 tháng 04 năm 2022.	Quy chế nội bộ về Quản trị công ty của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm bao gồm 07 chương, 87 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 03 năm 2026.	Sửa đổi theo ngày thông qua Quy chế tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành sửa đổi bổ sung vào Quy chế nội bộ về Quản trị công ty và thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông AGP;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DS. PHẠM THỊ BÍCH THỦY

TỜ TRÌNH

Về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm sửa đổi, bổ sung tháng 04/2023;
- Căn cứ quy định hiện hành và nhu cầu thực tiễn của Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm như sau:

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (04/2023)	Nội dung sửa đổi, bổ sung năm 2026	Ghi chú
Căn cứ pháp lý ban hành Quy chế		
<p>Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01 ngày 08 tháng 04 năm 2023;</p> <p>Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Agimexpharm đã được sửa đổi, bổ sung và cập nhật theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.</p>	<p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;</p> <p>Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;</p> <p>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01 ngày 27 tháng 03 năm 2026;</p> <p>Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Agimexpharm.</p>	Sửa đổi, bổ sung theo căn cứ pháp lý mới có hiệu lực thi hành và theo ngày thông qua Quy chế tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Cách gọi “Thành viên Ban kiểm soát”	Cách gọi “ Kiểm soát viên ”	Thay đổi cách gọi thống nhất theo

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (04/2023)	Nội dung sửa đổi, bổ sung năm 2026	Ghi chú
		Luật Doanh nghiệp
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị		
3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.	Bỏ Khoản 3 Điều 3	Agimexpharm là Công ty đại chúng quy mô lớn, không bắt buộc áp dụng quy định này.
Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị		
2. ... Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.	2. ... Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Quy chế nội bộ về quản trị công ty quy định.	Quy chế nội bộ là văn bản quy định chi tiết cho các điều khoản thi hành theo Điều lệ công ty
Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị		
4. b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.	4. b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này , Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.	Lỗi soạn thảo
Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị		
3. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu phiếu trực tiếp và kín. Theo đó, mỗi cổ đông sẽ chọn thành viên Hội đồng quản trị trong danh sách đã được đề cử, số phiếu được bầu của ứng viên bằng tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của chính cổ đông đó. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị phải đạt ít nhất 51% tổng số phiếu bầu của tất cả cổ đông dự họp, và được chọn từ người đạt số phiếu bầu cao nhất và giảm dần cho đến khi đủ số lượng thành viên theo yêu cầu. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.	3. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo phương thức bầu phiếu trực tiếp và kín hoặc hình thức biểu quyết khác theo quy định của Quy chế bầu cử được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông . Theo đó, mỗi cổ đông sẽ chọn thành viên Hội đồng quản trị trong danh sách đã được đề cử, số phiếu được bầu của ứng viên bằng tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của chính cổ đông đó. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị phải đạt ít nhất 51% tổng số phiếu bầu của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp hoặc ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành , và được chọn từ người đạt số phiếu bầu cao nhất và giảm dần cho đến khi đủ số lượng thành viên theo yêu cầu. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau	- Sửa đổi theo khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp. - Bảo đảm nghị quyết phản ánh đúng ý chí cổ đông tham dự và có biểu quyết , đồng thời giúp dễ đạt tỷ lệ để Nghị quyết được thông qua hơn. - Nhằm tạo cơ sở pháp lý rõ ràng và linh hoạt, thuận lợi cho việc bầu thành viên HĐQT bao gồm trường hợp bầu bổ sung hoặc thay thế khi cần thiết.

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (04/2023)	Nội dung sửa đổi, bổ sung năm 2026	Ghi chú
	<p>hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</p> <p>Trường hợp bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhằm bảo đảm số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, nếu số lượng ứng viên bằng với số lượng thành viên cần bầu, Đại hội đồng cổ đông có thể bầu cử bằng hình thức biểu quyết công khai thông qua việc giơ phiếu biểu quyết hoặc hình thức biểu quyết khác theo quy định của Quy chế bầu cử được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	
Điều 23. Hiệu lực thi hành		
Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm bao gồm 07 chương, 23 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 04 năm 2023.	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm đã được sửa đổi, bổ sung , bao gồm 07 chương, 23 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 03 năm 2026 .	Sửa đổi theo ngày thông qua Quy chế tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành sửa đổi bổ sung vào Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông AGP;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

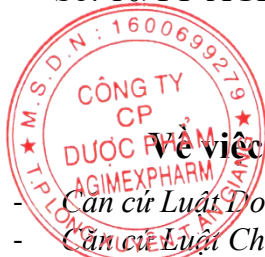
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DS. PHẠM THỊ BÍCH THỦY

Số: 10/TT-AGP.ĐHĐCĐ

An Giang, ngày 03 tháng 03 năm 2026



TỜ TRÌNH

Về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm ban hành tháng 05/2021;
- Căn cứ quy định hiện hành và nhu cầu thực tiễn của Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm như sau:

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (05/2021)	Nội dung sửa đổi, bổ sung năm 2026	Ghi chú
Căn cứ pháp lý ban hành Quy chế		
<p>Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 hiệu lực từ 01/01/2021;</p> <p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 hiệu lực từ 01/01/2021;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01 ngày 17 tháng 05 năm 2021;</p>	<p>Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;</p> <p>Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;</p> <p>Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;</p> <p>Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01 ngày 27 tháng 03 năm 2026;</p>	Sửa đổi, bổ sung theo căn cứ pháp lý mới có hiệu lực thi hành và theo ngày thông qua Quy chế tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Cách gọi “Thành viên Ban kiểm soát”	Cách gọi “ Kiểm soát viên ”	Thay đổi cách gọi thống nhất theo Luật Doanh nghiệp
Điều 8. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát		
2. Việc bầu thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu phiếu trực tiếp và kín. Theo đó, mỗi cổ đông sẽ chọn thành viên Kiểm soát viên trong danh sách đã được đề cử, số phiếu được bầu của ứng viên bằng tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của chính cổ đông đó. Người trúng cử	2. Việc bầu Kiểm soát viên được thực hiện theo phương thức bầu phiếu trực tiếp và kín hoặc hình thức biểu quyết khác theo quy định của Quy chế bầu cử được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông . Theo đó, mỗi cổ đông sẽ chọn Kiểm soát viên trong danh sách đã được đề cử, số phiếu được bầu của ứng viên	<ul style="list-style-type: none">- Sửa đổi theo khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.- Bảo đảm nghị

Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (05/2021)	Nội dung sửa đổi, bổ sung năm 2026	Ghi chú
<p>thành viên Kiểm soát viên phải đạt ít nhất 51% tổng số phiếu bầu của tất cả cổ đông dự họp, và được chọn từ người đạt số phiếu bầu cao nhất và giảm dần cho đến khi đủ số lượng thành viên theo yêu cầu.</p> <p>Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</p>	<p>bằng tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của chính cổ đông đó. Người trúng cử Kiểm soát viên phải đạt ít nhất 51% tổng số phiếu bầu của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp hoặc ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành, và được chọn từ người đạt số phiếu bầu cao nhất và giảm dần cho đến khi đủ số lượng thành viên theo yêu cầu.</p> <p>Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.</p> <p>Trường hợp bầu bổ sung hoặc thay thế Kiểm soát viên nhằm bảo đảm số lượng Kiểm soát viên tối thiểu theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, nếu số lượng ứng viên bằng với số lượng Kiểm soát viên cần bầu, Đại hội đồng cổ đông có thể bầu cử bằng hình thức biểu quyết công khai thông qua việc giơ phiếu biểu quyết hoặc hình thức biểu quyết khác theo quy định của Quy chế bầu cử được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>quyết phản ánh đúng ý chí cổ đông tham dự và có biểu quyết, đồng thời giúp dễ đạt tỷ lệ để Nghị quyết được thông qua hơn.</p> <p>- Nhằm tạo cơ sở pháp lý rõ ràng và linh hoạt, thuận lợi cho việc bầu Kiểm soát viên bao gồm trường hợp bầu bổ sung hoặc thay thế khi cần thiết.</p>
Điều 22. Hiệu lực thi hành		
<p>Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm bao gồm 07 chương, 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 05 năm 2021.</p>	<p>Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm đã được sửa đổi, bổ sung bao gồm 07 chương, 22 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 03 năm 2026.</p>	<p>Sửa đổi theo ngày thông qua Quy chế tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.</p>

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát tiến hành sửa đổi bổ sung vào Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật hiện hành.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông AGP;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: Thư ký HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



THS. TRẦN THỊ THANH HẰNG

TỜ TRÌNH

V/v thông qua việc từ nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm chức danh Thành viên Ban kiểm soát kiêm Người phụ trách quản trị Công ty của Bà Phạm Hải Yến ngày 02/03/2026;
- Căn cứ nhu cầu đảm bảo cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát theo quy định hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua việc từ nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên) của Bà Phạm Hải Yến vì lý do cá nhân kể từ ngày 27/03/2026.
2. Thông qua việc bầu bổ sung 01 Kiểm soát viên với thông tin ứng viên như sau:
 - Họ và tên: NGUYỄN THỊ AN Sinh ngày: 25/04/1991
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính ngân hàng.
 - Chức vụ hiện nay tại Agimexpharm: Nhân viên phòng Hành chính – Nhân sự*(Thông tin chi tiết của ứng viên được trình bày tại Sơ yếu lý lịch đính kèm)*
3. Nhiệm kỳ: Kiểm soát viên được bầu bổ sung có nhiệm kỳ theo thời gian còn lại của nhiệm kỳ Ban Kiểm soát hiện tại (2023 – 2028).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

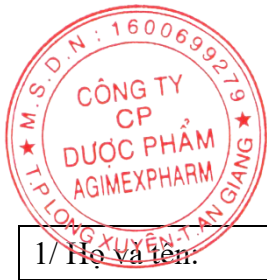
Trân trọng.

Nơi nhận:

- Cổ đông AGP;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Lưu: Thư ký HĐQT.



DS. PHẠM THỊ BÍCH THỦY



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1/ Họ và tên:	Nguyễn Thị An
2/ Giới tính:	Nữ
3/ Ngày tháng năm sinh:	25/04/1991
4/ Nơi sinh:	Thoại Sơn – An Giang
5/ CMND/CCCD/Hộ chiếu:	
6/ Quốc tịch:	Việt Nam
7/ Dân tộc:	Kinh
8/ Địa chỉ thường trú:	
9/ Số điện thoại công ty: 0296.3856961 - 3856964 10/ Địa chỉ email: agp@agimexpharm.com	Số điện thoại di động: Email:
11/ Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng
12/ Quá trình công tác: + 09/02/2015 – 12/2015: Công tác tại tại bộ phận Đóng gói 2, Nhà máy Mỹ Thới, CTCP Dược phẩm Agimexpharm + 01/2016 – 15/05/2016: Công tác tại bộ phận Đảm bảo chất lượng, Nhà máy Mỹ Thới, CTCP Dược phẩm Agimexpharm + 16/05/2016 đến nay: Công tác tại phòng Hành chính – Nhân sự, CTCP Dược phẩm Agimexpharm	
13/ Các chức vụ công tác hiện nay:	Nhân viên phòng Hành chính - Nhân sự
14/ Tổng số CP nắm giữ (chốt ngày 03/03/2025) 9.700 cổ phần, chiếm 0,03% vốn điều lệ, trong đó: + Đại diện phần vốn của (tên tổ chức là cổ đông Nhà nước/cổ đông chiến lược/ khác): + Cá nhân sở hữu:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ 9.700 cổ phần, chiếm 0,03% vốn điều lệ
15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có)	
16/ Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty:	Nguyễn Hoài Thanh – Mối quan hệ: Chồng; nắm giữ: 27.612 CP, chiếm 0,09% vốn điều lệ
17/ Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không có
18/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không có

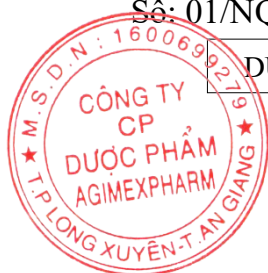
**CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM
AGIMEXPHARM**

Số: 01/NQ-AGP.ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Giang, ngày 27 tháng 03 năm 2026



DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AGIMEXPHARM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm;

Căn cứ Kết quả biểu quyết các vấn đề đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm tổ chức tại ngày 27/03/2026 thông qua.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với Báo cáo và đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 - Mục tiêu kế hoạch 2026; *tỷ lệ biểu quyết%.*

Điều 2. Thống nhất với Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán; *tỷ lệ biểu quyết%.*

Điều 3. Thống nhất với Báo cáo sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt phát hành; *tỷ lệ biểu quyết%.*

Điều 4. Thống nhất với Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025; *tỷ lệ biểu quyết%.*

Điều 5. Thống nhất với Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, kế hoạch năm 2026 của Ban Tổng Giám đốc; *tỷ lệ biểu quyết%.*

Điều 6. Thống nhất thông qua các tờ trình của Hội đồng Quản trị:

- 1) Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026; *tỷ lệ biểu quyết%.*
- 2) Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025; *tỷ lệ biểu quyết%.*
- 3) Tờ trình tiền lương, thưởng HĐQT, BKS; *tỷ lệ biểu quyết%.*
- 4) Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh và cập nhật tên, mã ngành nghề kinh doanh; *tỷ lệ biểu quyết%.*
- 5) Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2025; *tỷ lệ biểu quyết%.*
- 6) Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP); *tỷ lệ biểu quyết%.*
- 7) Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; *tỷ lệ biểu quyết%.*
- 8) Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị công ty; *tỷ lệ biểu quyết%.*
- 9) Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; *tỷ lệ biểu quyết%.*
- 10) Tờ trình sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; *tỷ lệ biểu quyết%.*
- 11) Tờ trình thông qua việc từ nhiệm và bầu bổ sung Kiểm soát viên; *tỷ lệ biểu quyết%.*

Điều 7. Nghị quyết này đã được thông qua với *tỷ lệ% thống nhất* và có hiệu lực kể từ ngày kết thúc Đại hội. Tất cả các cổ đông của Công ty CP Dược phẩm Agimexpharm, thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và toàn thể cán bộ nhân viên công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Đồng thời, Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị cụ thể hóa thành kế hoạch, nhiệm vụ để chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông công ty
- UBCK nhà nước
- Sở GD&ĐT
- HĐQT, BKS
- Lưu: Thư ký HĐQT.

**TM. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**

DS. PHẠM THỊ BÍCH THỦY